

PHONG-HÓA

16
trang

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7
xu

TÒA SOẠN N 55 BOULEVARD HENRI D'ORLÈANS
TRỊ SỰ 1 N 1 BOULEVARD CARNOT -- HÀ NỘI
FONDATEUR DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR :
NGUYỄN TƯỜNG - TAM

GIÁ BÁO ĐỒNG DƯƠNG NGOẠI QUỐC
1 năm 3000 4000
6 tháng 1.600 2.000
3 tháng 0.900 1.200
ADMINISTRATEUR GÉRANT
PHẠM-HỮU-NINH

Từ nhà kho Quán Ven Đường

A. 886

Phải theo mới

Giữa ngày đông-lạ gặp nhau trên cõi đất này, cái hoàn cảnh mới đã bắt buộc ta phải đi vào con đường mới. Dù ta muốn hay không muốn, ta cũng không thể đứng yên mãi trong cái lẽ cũ, trong khi quanh mình ta, thiên hạ đều theo cái tinh thần mới mà tiến bước.

Người Tàu và người Nhật đã sấm hiệu như thế. Nên bên nước « con trời », trong vòng năm mươi năm nay, từ Tây-lạng đến Hoàng-hải, cái khuôn cũ đã bị phá tung, mở tư tưởng mới mỗi ngày một lan rộng. Một tiếng súng nổ ngoài biển, đã làm cho người Nhật biết cái nhẽ đầu đứn của sức khỏe: rồi bên cạnh các di-hành chùa yên lặng, dưới những bóng hoa hạnh đào, các nhà máy đêm ngày chẻ ra

súng đạn giết người.

Riêng là, chỉ riêng ta, trong cuộc liên-hiệp đã rung động cả Á-châu, ta vẫn nghiễm-nhiên rung đùi, ngồi ôm những cái mộng xưa, đối với sự thay đổi nước ngoài, không biết đến, mà cũng không cần biết. Rồi một đời quốc mới, một cái mũ lệch cũng đủ cho người ta nhao nhao lên phản đối.

Cũng có nhiều người đã bàn đến vấn đề mới, cũ: người thì cho con đường mới là giữ lại cái cũ, bảo tồn lấy quốc túy, quốc hồn; người thì sướng lên cái thuyết trung-dụng, chẳng mới mà cũng chẳng cũ. Nhưng cũng vẫn là trong vòng thuyết-lý, sướng lên rồi lại tan đi, lâu dần không ai để ý đến nữa.

Ta công kích cái mới, ta chỉ có căn cứ vào một vài người ta cho là mới mà chỉ

mới có bề ngoài, rồi ta vội cho là văn minh phương tây chỉ có trọng về vật chất và nhãng bỏ tinh thần. Mà những sự đau lòng xảy ra trong gia đình, xã-hội, ta đều cho là tại cái văn minh mới đã đem lại cõi đất này cái luân-lý, cái phong-hóa suy đồi.

Từ trước đến nay, ta vẫn chưa hiểu phương-tây, nên mới có những sự sê đoán sai lầm ấy. Văn-minh tây phương không phải chỉ có nhầy dầm với đời mũ lệch: cái văn minh ấy đã tạo nên những cường quốc tốt đẹp mà ta vẫn ước ao xưa nay.

Chỉ vì muốn hiểu cái tinh thần mãnh liệt bên kia giêng núi Caucase, mà hàng năm, trăm nghìn học sinh Nhật-bản và Trung-hoa du học để đem về nước nhà những cái « mới »

Cái nhẽ một mất một còn ở đời bắt buộc ta phải theo như họ, cái nhẽ nêp, cái luân lý cũ không đủ cho ta đứng lại với mọi sự cạnh tranh, với cái sức mạnh nó sở hữu ta như ngọn triều cuốn cuộn đánh tan lũy cát.

Một nước không như một nhà: tôi không ưa anh, tôi có thể tránh xa ra chỗ khác, ngồi rung đùi ngắm thơ một mình dưới bóng cây, nhưng một nước không thể đứng yên không giao thiệp với thiên hạ, mà trong lúc người ta đương tiến, không thể cứ mơ màng sau lũy tre hay lùi lại nhìn năm về trước.

Trong khi mới cũ gặp nhau, ta cần phải có một cái 'inh thần mạnh mẽ để mưu cuộc sống còn,

Phải theo mới!
N'ưng trước hết, ta cần phải suy xét ngẫm nghĩ để hiểu hết cái văn minh mới
TỬ LINH

Tưởng tượng với sự thực... hay nhà văn-sĩ viết tiểu-thuyết



Ngày hôm mới vào trường, tôi với anh Tri cũng đã có lần sò-sá. Không phải vì anh ta không cho tôi dùng nước mắm cá biển của anh ta đâu. Chỉ vì trong bài nói chuyện, cứ sau một lời nói anh Tri lại thêm hai tiếng: « nghe chưa » ? Mà anh vẫn nghe mới giận cho chứ. Sau mỗi sinh ra khó chịu, rồi mỗi lần anh Tri thêm câu « nghe chưa », tôi lại bĩu môi nói lại « thế còn anh » ? khiến anh Tri không bằng lòng, rồi hằng hái dẫn đến sinh ra to tiếng, nếu không có người mở cửa can thiệp thì đã xảy ra một trận vật lộn chứ chẳng không.

Từ đấy tôi đem lòng giận anh Tri rồi đâm ghét tất cả các anh em trong Nam cùng ở một trường. Từ lời ăn tiếng nói, cho đến cách đi đứng, tôi đều ghét cho là trở trên một cách lạ.

Tôi ác cảm với anh em trong Nam đến nỗi không muốn phân biệt họ với người Mên, người Lào mà hồi ấy tôi cho là không đáng để ý đến. Tôi còn nhớ, trước buổi học thư nhất, ông G... bắt mỗi người phải vẽ một cái địa-đồ Đông-dương Có phải vì một giọt mực rơi, hay vì cái lòng ghét người trong Nam thì không rõ, chỉ biết lúc vẽ cái địa-đồ ấy, tôi đem bôi đen mảnh đất Nam-kỳ cũng như tôi đã bôi đen nước Tàu và nước Xiêm để phân rõ địa giới. Tôi cho thế là một cách báo thù thâm thúy, sâu xa, phải là người tinh khôn mới nghĩ ra được.

Đến khi đưa trình ông G. xem, ông có ý ngạc nhiên như không hiểu, rồi sẽ hỏi tại sao. Trong lúc tôi vàng, chưa kịp nghĩ câu trả lời cho xuôi, nên tôi nín lặng. Ông G. nói thêm:

— Các anh là người một nước, không nên chia rẽ nhau như thế.

Rồi ông buồn dẫu, ra dáng nghĩ ngợi.

Câu nói của ông... lúc bấy giờ, tôi nhớ mãi không quên; mà cũng từ đấy, tôi mới bắt đầu coi anh em trong Nam như một nhà, tôi mới bắt đầu biết rõ cái tình liên lạc của anh em trong

MỘT NĂM Ở CAO ĐẲNG

(Tiếp theo kỳ trước)

một nước, Tôi hết sức làm thân với anh Tri, ý định để cùng nhau ôn lại quyền Nam-sử mà tôi mua ngay sau khi được nghe lời khuyên của ông giáo. Nhưng



minh hiểu người ta, lại đến lượt người ta không hiểu mình, anh Tri đối với tôi, tuy bề ngoài ra vẻ thân thiết, nhưng tôi xét thực tình thấy anh vẫn lãnh đạm, bưng hờ. Những lúc tôi thành tâm mong mỏi cho anh em Trung, Nam, Bắc, hiểu rõ được nhau và đối với nhau không thờ ơ như trước, anh nghe những lời tôi nói cũng như anh nghe một câu chuyện nhạt nhẽo. Thành ra suốt một năm gần gũi anh em Nam-kỳ, mà thực ra tôi chưa được cùng ai làm bạn.

Từ ngày vào trường đến nay, thấm thoắt đã gần ba tháng, đã sắp đến kỳ thi rồi đây. Trường học có lệ cứ ba tháng lại thi một kỳ, những điểm cho về những kỳ thi kỳ sẽ thi, về kỳ thi lên lớp cuối năm.

Mấy hôm nay, quang cảnh nhà trường đã thấy khác, ai ai đều lo sửa soạn ôn lại bài vở, mỗi anh cầm một quyển sách, đi đi lại lại, mồm thì lẩm bẩm, có gặp nhau cũng chẳng buồn nói câu chuyện nữa. Cứ mọi tối, quá 10 giờ, thì trong buồng đã yên lặng: mấy hôm nay, đến thấp như sao sa, mỗi anh một vài quyển sách gối đầu giường, học riết.

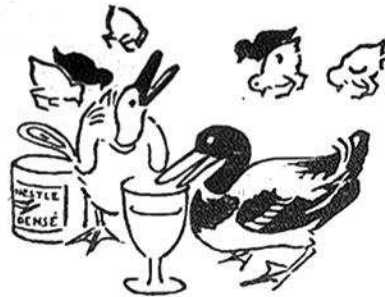
Mấy hôm giờ chỉ cúi mũi vào sách, bài vở học rất thuộc, có thể đọc cả

quyển cũng được, vậy mà nghĩ đến thi vẫn pháp phòng lo sợ. Vẫn biết là cái lo vô lý và không ích gì, nhưng cũng không thể nào không lo được, lắm lúc nghĩ: bài vở đã làm cần thận, mình lại là sinh viên Cao-đẳng thì lo gì một cái thi nhỏ mọn ấy, đâu có kém nữa cũng chẳng sao mà ngại; tuy vậy nhưng cười nói cũng vẫn không được như thường nhiều khi đương vui chợt nghĩ đến thi, cái lo sợ đầu lại kéo đến. Có lẽ đã quen như thế từ lúc mới đi học, cứ mỗi bận sang hè mà hoa gạo nở là bắt đầu lo.

Sáng hôm nay thì bài luận chữ Pháp, tôi cứ yên trí rằng sẽ phải làm một bài luận trường thiên cổ-thể về xã-hội-học, về kinh - tế - học, hay ít nữa cũng phải về canh nông học, vậy mà bài ru, lại bàn về cách lập câu; anh phải làm một câu với những tiếng sau này: con giao, cái cuốc, cái kéo, v. v. . .

Tôi cũng mừng rằng bài không lấy gì làm khó khăn cho lắm; anh em bàn chuyện với nhau, một người nói:

— Bài thi năm nay kể thì cũng dễ, tôi



còn nhớ năm ngoái có một bài ra rất khó, đầu đề như thế này: một cái bàn kể chuyện lại!

— Cái bàn kể chuyện? Có phải cái bàn mà không?

Không, thế mới khó, nào ai được nghe cái bàn kể chuyện ra thế nào?

Ai ai cũng chịu là khó thật, trách ông giáo N. bày ra những bài khó hiểu đến như thế.

Chiều nay, trên vườn thì ngẫm, về vật-học thư hành, ông T. đưa cho chúng tôi mỗi người một bộ kéo, rồi phân phát cho mỗi người một con cóc, và một con... bọ hung. Tôi mới thoát trông thấy đã khiếp đảm tưởng nghĩ người đi lúc bấy giờ, anh em thì tuy không sợ cóc như tôi nhưng ai ai cũng phàn nàn về con huang, yêu cầu với ông giáo cho vẽ khác Ông này thật là một nhà côn-trù học có tiếng, một tay ông đã từ nhỏ sẽ không biết bao nhiêu cóc nhái nhiều con khác nữa, cho nên ông những con ấy làm thường, thỉnh thoảng lại thấy ông mần mề con cóc ra đây yếu mếu lẩm. Ông không bằng lòng cho chúng tôi đổi con khác, thành ra ai nấy phải có hết sức trấn tĩnh thì thân mà làm việc, chỉ có anh Tri là vắn thân nhiên như không, đem con huang ra rửa rất sạch sẽ cần trọng, ông giáo khen anh có can đảm hơn người và kỳ ấy cho anh Tri được mười điểm.

Lúc ra về, ông T. dẫn chúng tôi đi những chỗ và vị của nhà trường như con nào con nấy trông cứ béo quều đủ tỏ rằng phương-pháp nuôi gà theo khoa-học được kết quả rất tốt. Tôi còn nhớ năm xưa, một ông tôi nghe trường canh-thông báo tôi rằng lúc bấy giờ vịt có một tình cho ăn rất béo, nhỏ và cho uống sữa pha loãng, lúc thổ sấp ở cũ thì phải reo ngó để mắt non cho ăn; một bà nhà cũng nghe thấy nói:

— Thế thì bán cả gà đi cũng chả đủ tiền mua những thức ấy!

Không biết ở vườn thí nghiệm đó có dùng cái phương-pháp ấy không?

Còn nữa

V. S.

Hiệu Đức-Lợi

26, 61 Rue des Tasses Hanoi
 Téléphone: 571
 Đồ đồng đẹp và kỹ nhất Bắc-kỳ, có các kiểu mỹ thuật, giá bán phải chăng
 Chủ-nhân PHÙNG-VĂN-MẠ
 các chi-đến
 105, Rue d'Espagne - SAIGON
 78 30 P. Doumer - HAI PHO

Trường chuyên
PHẠM T. Á

Trường nghiệp trường
 Hoá học chuyên môn

Paris



Bà Nghi — Kia bà bàn đi đâu đấy? cháu làm sao mà mặt mũi sưng lên thế?
 Bà Bàn — Ấy cháu đi ra rừng, tôi định đến bác Đốc hỏi xem nên mang cháu đi chữa đâu?
 Bà Nghi — May quá, thằng cháu này trước cũng đau, mồm miệng sưng to bằng hai thế mà tôi chỉ đem cháu lại nhà Giông rang Trường quang-Minh chữa vài lần là khỏi!
 Bà Bàn — Ấy tôi quên bằng đi đấy, bác Đốc cháu trước cũng giông rang vàng ở đó, vẫn khen công việc cần thận và có vẻ mỹ-thuật



Bức tranh không lời

..TỪ NHỎ ĐẾN NHỚN..

Bỏ khăn, đội mũ
(không phải mũ tây)

Các báo đăng tin:

Triều đình Huế có chỉ triệu ông Phạm Quỳnh vào làm Thượng-thư suong Ngy tiên văn Phòng Đổng-lý, quyền chính to lắm, biện giờ thì ông còn ở Hanoi, ông còn ngần ngừ chưa quyết, ông còn ogbi, ông còn ngẫm nghĩ.

Ông vào, báo Nam-phong vẫn ra, tuy sắp làm quan mà còn vương vịn duyên văn-tự, nhưng đầu sào, thì đất Hà cũng sắp sra vắng bóng ông... chỉ còn bóng ông Vinh thôi.

Có lẽ chẳng bao lâu, bà con xem Nam phong sẽ được đọc nhiều « bài về Huế » đề nói bời « mười ngày ở Huế » ngắn quá.

Viện dân biểu

Viện dân biểu sắp đến ngày khai mạc kỳ hội đồng thường niên. Ông Phạm-huy-Lục, hội trưởng đã một năm nay không ai nghe đến tên, không ai biết đến việc làm, lại có phen mặc bộ áo Smoking đen, đọc bài diễn thuyết du dương... Rồi đến lúc bừa lại nghị trường, ta lại thấy nơi hò hét nơi si-sáo như nói với nhau nhiều câu truyện bí-mật. Hết cái buổi nào đông ấy, nơi nghị trường lại vắng tanh như bãi sa-mạc mà các ông nghị lực-lục về quê... nghĩ một năm, để đường sức sang năm lại ra bầu nghị trường.

Tạ-giới-Thạch với Tưởng-giới-Thạch

Tưởng-giới-Thạch bấy lâu hoành hành bên Trung-Hoa, không coi đất nước Tàu ra gì... cho đến lúc Nhật sang hoành hành bên Trung-Hoa, coi Tưởng-giới-Thạch không ra gì.

Đến bây giờ, Phở-Nghĩ nép dưới bóng cờ Nhật, giờ về Mãn-châu làm Hoàng-đế, lấy Tạ-giới-Thạch làm thủ tướng Ông Tạ-giới-Thạch này cũng hách dịch lắm, nào thân thiện với Nhật, đối phó với Nga với Nhật vào làm chủ Mãn-châu, không coi đất nước Tàu ra gì... cho đến ngày người Nhật sang đây ca Mãn châu, cũng hách dịch, không coi Tạ-giới-Thạch ra gì nữa.

Mãn-châu có Tạ-giới-Thạch, có hai ông Giỏi-Thạch ấy làm cột trụ, nước Tàu chẳng mấy lúc mà hóa ra nước Nhật mới.

Nhật với Hội-quốc-Liên

Nhật cử Tang-Cương làm Đại-biêu sang dự hội Quốc-Liên, tuyên bố rằng việc Nhật nhận nước Mãn-châu là vì hòa-bình thế giới, ... mà nhất là vì hòa bình của nước Tàu. Việc nhận ấy, Nhật đã nhất định như vậy, Hội Quốc-Liên không bằng lòng cũng nên nuốt giận làm lành... vì nếu không cho nước Nhật lấy Mãn-châu, còn đâu là hòa-bình... .

Rồi sau này, Nhật có lấy cả nước Tàu, làm chủ cả Châu Á, Hội Quốc-Liên cũng nên im hơi lặng tiếng... vì hòa bình thôi.

Các ông Nghị-viện dân biểu

Củ ngày các ông nghị kho chịu nhất



Vinh không bằng

là ngày Họp hội Đổng thường niên. Các ông đương an nhân, khối óc đương làm việc một cách nhẹ nhàng, hôm ấy bỗng phải một phen kinh khủng vấn đề này, vấn đề nọ, các ông không loạn óc là một điều lạ.

Lạ nhất là cái tài phát minh ra điều thỉnh cầu của các ông hôm ấy. Ông nào cũng có một điều thỉnh cầu, ông thì xin lập sóng Nhị cho khỏi có thủy hoạn, ông thì xin phá dây hoàng-sơn cho đầu ta có chỗ khăn diên, các ông cứ xin... ở nhà là hơn cả.

Một H. T. B. hay hai H. T. B. ?

Nếu ông H. T. B. viết bài « một vấn đề trong sự giáo-dục » ở Lục-tỉnh-lân-văn số 4223 ngày 22 - 10 - 32 là ông H. T. B. viết trong báo Trung-bắc của ông Vĩnh, thì sẽ có truyện lạ.

Nếu là một H. T. B. thì ra H. T. B. có hai « cây viết » một cây mới mua để viết xã thuyết ở Trung-bắc theo nét vạch bút chì của ông Vĩnh, một cây cũ kỹ ông dùng soạn những bài cung xã-thuyết, nhưng đem xa lúc xa lo vào tận Nam-kỳ đăng trong Lục-tỉnh-lân-văn của ông Lâm-văn-Ngọ

Lục-tỉnh số 4223, ông còn nhớ nghĩa sách Kinh-Thi ông học khi xưa mà tuyên bố về vấn đề giáo dục rằng:

Không gì bằng ở trong nhà trường cho thầy được dùng roi vọt!...

Vì ông cho rằng « lãnh chung của loài người có đau đớn vào thân thì mới sợ và mới nhớ lâu... »

Vậy muốn cho sự giáo-dục có hiệu-nghiệm tốt thì không cứ đời nào, roi vọt dùng ở nhà trường tưởng không nên bỏ... .

Rồi ông B... kết luận: đợi đến khi nhân dân đã tiến hóa, trình độ văn minh đã cao, bấy giờ hãy theo dùng cái chế độ văn minh, cũng chưa lạy gì làm muộn.

Ông Vĩnh bản bỏ lạy. Hoàng-thượng cũng giáng chỉ bỏ lạy... Ông H. T. B, lại xin dùng roi vọt làm một lối hình phạt đối với học trò mà nhà nước bỏ đã lâu.

Không biết H.T.B. nào là H.T.B. nào. Nhưng H. T. B. nào viết bài ấy...

ban ngang..

Dân nước A-Ríp, theo đạo Hồi-hồi gặp sự gì không may, nguyện đầu trông trời, mà tự yên ủi mình rằng:

« việc tiền định rồi »

Người nước ta nhiệm cái đức tinh ấy có lẽ còn hơn dân Hồi-hồi nhiều lắm. Cái gì cũng đổ lại ông trời cao: số mũi, rúc đầu, hay học phải cái xướng, giảm phải mình sinh, đều cho là sự phải sự ra như thế, mình cố giữ cũng không được. Mấy cậu học trò đi thi trượt, có ai hỏi thì cười rằng tại số, cố soay cật mệ ông cha, như hèn dốt đồ mạy ra ngoài được mình bằng con, Mấy ông kỹ làm thầy có ăn tiền dất lót, việc tiết lộ ra, bị bắt giam, cũng chỉ than trách ông trời xanh đã cho lúc lên, lại bắt, phải có lúc xuống. Mời ông lang về bốc thuốc thuốc không hay, mà có mệnh hệ nào, lỗi đầu ở ông thầy, chỉ nên thương cái phận mình mong manh có thể thôi!

Đang thương nhất là những cô thiếu nữ không lấy được người yêu, tự yên ủi rằng số phận long đong, mà hồng mệnh bạc, hết than khóc lại rầu rĩ nỉ non... cho đến lúc nào tìm được người yêu khác.

Mà đêm nay, hưng tri, Tự-ly có xuống sớm chị em thường thức, nghe dịp hát cung đàn, các tàu nhập tịch vào bọn « đồng tử quân » để thân thể được nhẹ nhàng. Về đến nhà, vợ có hỏi nhỏ mấy câu chưa chát, chỉ xười rằng có đi hát, có hát thuốc cũng là tiền định...

tully

HIEU ICH-CAT
47 HÀNG GAI HANOI
LÀM ĐỦ CÁC THỨ
DẤU VÀ CLICHÉ
GỖ ĐỒNG, SẮT, NGÀ
CAO-XU VÀ BIÊN ĐỒNG

Vàng, quan cứ việc!



Giờ nước trôi

Hôm ấy, Hàn-Dua vác bầu « Robust » ra đi từ sớm tinh sương mà đến tám, chín giờ tối chưa thấy bò về làm cho bà Hàn đã sốt ruột.
Vào khoảng 9 giờ 15, nghe tiếng H. D. về, tôi « người láng giềng thân » cũng chạy sang hỏi thăm.

H. D. sầm-sầm đi vào nhà, mặt đầy rộ ki, quảng mạnh khuôn sừng xuống giương, tôi vội kêu lên :
— Ấy chết, ông đã tháo đạn ra chưa ?
— Rồi.

Bà Hàn và tôi cùng hỏi : Thế nào đi có được gì không mà về muộn thế ?
— Súi quảy quá!

— Góm ông vậy chỉ nhún má, thế thì một « ló » gì kia ? Tôi vừa nói, vừa chỉ vào hai cái túi « rết » và một sán « vịt giòi ».

— Không nhún gì cả, ông để tôi kể truyện ông nghe :

« Đi từ 4 giờ sáng cho đến 5 giờ chiều chả gặp « khỉ » gì cả, gặp toàn sừng là sừng, thật là người khôn của khò, tôi sực nhớ có một ông bạn mách tôi rằng ở rừng vịt có nhiều nai, hoảng, tôi lần đến rừng vịt... »

— Ông có gặp nai, hoảng không ?
— Không biết ông bạn có định lừa mình không, nai hoảng đã chẳng gặp « móng » nào mà chút nữa mình bị « làm tái ».

— ? ?
— Sực sạo mai chẳng gặp gì, tôi quay ra về, dạ dầy lép-kẹp, đi tới một cái đình, tôi thấy ở dưới ao có 12 con vịt đàn bơi (lội trên bờ một anh nhà quê) ngồi coi (hút thuốc vệt), về mặt ngu ngốc tẹt. Trông thấy đàn vịt, tôi nghĩ : « lúc ra đi, túi rết » còn có gà quay, bánh, rượu, thì lúc về ít ra cũng phải có con gà rừng hay con vịt giòi chứ Gà rừng, vịt giòi đã không có thì ta làm con vịt nhà vậy. Ở đây cũng phải cho sừng nó nổ một phát, nó khỏi túi, ngấm thế, rồi tôi lấp đạn, đưa cho « anh nhà quê » năm hào :

— Nay, anh đi bán một con, tôi trả anh năm hào.

Anh nhà quê ung dung nói :
— Vàng, quan cứ việc.
Tôi rồ rồ : « đoàng », chúng một con tôi bỏ vào túi « rết », độc giả nhận rõ, cho : từ chỗ ông Hàn ngậm cho tới chỗ

Xem một tư

Thơ đáp người tình nhân mới quen biết

(Muốn gà râu sáng như ông Tôn-dà Nguyễn-khắc-Hiếu, trên Phong-hóa số 17 ra ngày 13-10-32 Tú-Mỡ Hồ-trọng-Hiếu có gửi bức thư cho người tình nhân không quen biết. Không thấy trả lời, nên số báo ngày 20-10 có bức thư nhắc. Biệt vô âm tín, nên số báo ra ngày 27-10-32 có bức thư trách...)

Tám động, tình nhân trí, thời vừa rồi, càng một hôm tiếp được hai lá thư của người tình nhân trả lời. Một lá của Nguyệt-hồ ở Hà-thành, một lá của Mẹ-Mốc ở Nam-dịnh.

Nguyệt-hồ (chúng mới ở Cung-giang) rơi xuống, còn bờ ngõ, chưa biết Tú-Mỡ là người thế nào, hỏi vợ, hỏi vên. Vậy nhân người tình nhân về tình ấy hãy xem Phong-hóa số 14 ra ngày 22 Sep, tembre 1932, có bài tự thuật của Tú Mỡ tự giới thiệu với bà con, thì khắc rõ, còn thơ xin miễn dăng và miễn trả lời...

Duy lá thư của Mẹ-Mốc, xem có vẻ dăm thâm, lại gửi kèm một gói to, Tú-Mỡ mừng thầm tưởng được râu sáng. Khi mở ra hóa... rau muống, vì chưa đến mùa rau sắng. Năm xưa, Hiếu, - Tân-Đà cũng gửi ba bức thư mà hơn mười năm giờ dăng-dăng mới có người trả lời, nay Hiếu Tú-Mỡ mới ba tuần đã được thư đáp lại. Hiếu nợ có duyên hơn Hiếu kia.

Cảm tấm thịnh tình, dăng theo đây bức thư của người tình nhân ở Nam-dịnh, và Tú-Mỡ xin nói vắn một bài thơ đáp lại.

Thư gửi người tình nhân, mới quen biết.
Độc lá thư tình viết vắn vơ,
Lại càng thương hại bạn băng-quơ.
Ba tuần sắp miệng ăn rau sắng,
Chờ mãi mà nào có thấy thơ !

Một nhời nhân khách ngàn-rợ,
Muốn ăn râu sáng hãy chờ cuối xuân.
Hề chùa Hương gọi tuần chầy hội.
Rau sắng ngon sẽ gói gửi lên.
Bây giờ bạn hãy nhịn thêm,
Sợi canh rau muống mà xem thơ này.
Thơ này định gửi ngay tuần trước,
Song ngại vì chưa được rõ lòng :
Người ta rõ bề, rõ sống,

Lòng người ai biết chỉ cùng má đỏ.

Độc thơ bạn, to vô chín khúc,
Người chưa quen bỗng chốc nên quen.
Thẹn mình má phấn, răng đen.
Quê mùa đầu sừng mới duyên tình cũ.
Huống phải bạn vật vờ giăng-giò.
Cũng mang danh sen ngõ, đào tơ.
Bồng nhiên chao đời thù từ.
Nhưng trông gia-pháp ngàn ngừa lâu.
Nào ngờ để bạn đau vì nhớ.
Gầy thân ve, biếng ngủ, quên ăn.
Nhớ ra thề đến tâm thân.
Lấy ai mà viết mực vắn « ngược giòng » ?
Tình dăng cảm. Cầm lòng chàng đậu.
Gửi vài hàng mong tôi cho cùng
Vì chàng là khách tình chung.
Xin chàng Tú-Mỡ khoan đừng ngăn-ngờ!

Có việc chi mà nghĩ vắn vơ ?
Thư chưa đến nỗi gửi băng quơ.
Có mười ngón muốn đong sông Vỹ
Xin gửi kèm vào với bức thơ.

Phạm-thị-Cà-Mốc đốn thư
Nam-dịnh

Thơ đáp người tình nhân mới quen biết

Ba bức thư tình viết vắn vơ,
Thả « giòng nước ngược » gửi băng quơ.
Ngờ đâu cũng đến tình nhân nhĩ.
Vừa được quà ăn, lại được thơ.

Mấy lời tạ bạn dáo-tơ :
Trái mùa râu sắng, đành chờ sang xuân.
Hội Hương-Tích tôi tuần xin nhớ.
Đã hẹn hò thời chờ đơn sai.
Mơ quá rau muống su ha.

Hãy xin tam lĩnh kéo ai giận lòng.
Của một đồng nhưng công một nèn.
Mà tấm lòng lưu luyến siết bao.
Canh suông cũng hóa ngọt ngào.

Neon rau sắng Vỹ, sơn-hao khôn so.
Chỉ hiềm nỗi người cho chưa tỏ.
Biết họ tên nào rõ là ai ?
Nghe tên tưởng những nước cười «
Tên kia có sừng với người hay chẳng ?
Đù chưa gặp cũng rằng tri-kỳ

Vốn xưa nay thanh khí nhẽ thường
Trăm năm dù chẳng đã vàng
Thời ta kết bạn trong làng thi-văn
Từ khi được tình nhân tri-ngộ
Thối chẳng còn biếng ngủ ngàn

(Tiếp theo cột nhất)
đàn vịt bơi chỉ cách xa độ ba thước tay
Tôi toan về, sau thấy đồng loại chết
mà mười một con vịt kia chẳng những
chẳng sợ sệt gì lại còn đập cánh kêu
« cạc-cạc » rầm lên, bơi sấn đến trước
mặt tôi « à ra bọn này nó khi-thị mình
quá » vừa « câu tiếu » vừa « cao hứng »
tôi gọi « anh nhà quê » :

— Nay anh cầm lấy năm hào, tôi
muốn bán con nữa...
Ông nói đến đây, bà Hàn sen vào :
— Chết thôi, sẵn thế thì bán cả nhà đi
— Sợ! không muốn nghe thì bịt lỗ
tai lại.

Tôi đưa cho anh chàng năm hào, rồi
« đoàng » một con nữa vào năm « trong
túi rết » tôi. Không biết lúc bấy giờ có
« Thần-vật » âm ảnh thế nào mà tôi lại
muốn « sửa luôn cả đàn ».

— Nay anh cầm lấy một đồng, tôi bán
hai con nữa.

— Vàng quan cứ việc! quan bán nội
cả mười con cũng được.
Tôi rút ra một đồng rồi « đoàng ».

« đoàng... bốn đồng rồi « đoàng...
đoàng, đoàng, đoàng... đoàng!...
Rồi... tuần trăng đàn trong làng ở đầu
mà đàng đàng kéo ủa ra vảy kín lấy
tôi, kè gậy gộc, giáo mác, người sừng
cuốc, hò hét vang lên, bình như người
nào cũng muốn nuốt tươi tôi, rồi họ
dẫn tôi lên huyện (tôi phải giữ luật ra
họ mới không giám trời), còn cái
« thùng nhà quê ngu-ngốc » kia nó vừa
chạy vừa cười ngặt nghẹo.

— Ê! Ê! phải lừa, không phải vịt
của tôi, vịt của thần...
Nghe tôi đây bà Hàn bình như không
thể giữ được trái giận, còn tôi thì buồn
cười ngặt mà không giám cười, phải vờ
đau bụng măm mồm mỗi năm mặt lại, tay
chỉ vào bụng « ra hiệu » rồi ôm bụng
vác cười về nhà.

Viết-Băng
(Lao Kay)

Còn tú Phong-hóa, còn xuân
Cùng nhau còn viết thơ vắn « ngược
giòng »

Song chưa rứt nỗi lòng ngỡ ngán
Còn vắn vơ lần thân nghĩ hoài
Chỉ chàng Thị-Mốc là ai ?
Hay là giả gái trên người bạn thơ ?

Nhận được thơ càng nghĩ vắn vơ
Vi chưa tỏ mặt bạn băng quơ
Đù trai dù gái tình lưu luyến
Xin tạ lòng ai một bức thơ.
Tú-Mỡ Hồ-trọng-Hiếu bài tay

THUỐC LẬU HỒNG - KHÊ

Là « môn thuốc ngoại khoa gia truyền ngoại trấn nam, lại nhờ được sự khích lệ nghiên cứu của ông tôi trong mười năm nay, đại phòng riêng trú ẩn mới chữa về bệnh lậu và bệnh giang-mai nên phát minh ra được nhiều vị thuốc rất hay chế luyện thêm vào thành một phương thuốc rất hoàn toàn chỉ uống trong bữa tiếng đồng hồ là khỏi hẳn ngay không cần đi đái gắt không vật vã nhọc mệt không hại sinh dục, đàn bà có chửa cũng uống được. Bệnh mới phải ra mủ, ra máu hoặc loét, hoặc chảy đờ lâu chữa không dứt rớt rớt mỗi khi uống nước thức đêm, trong người nóng nảy lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi. Uống thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào dùng mỗi ngày thêm được, cả người Tây người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rớt rớt, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0p80 một ống bệnh giang-mai tìm-la phát hạch lên sán sán có rết lở loét quy đầu đau xương rất thật rức đau nhủi mê say, ra máu gà hoà khủ, phá bỏ khớp người, có-dính thiên phào sấp ngợy đết hình mụn chỉ uống một ống thuốc, là cả thế bị sinh trong 24 tiếng đồng hồ không phải kiêng nước không bốc lên rưng uống thuốc để làm việc như thường không hại sinh dục. Cũng 0p10 một ống. Xin trở lại quá bộ lại hoặc có thư về lập tức có thuốc gửi đến địa nơi mua từ 6 ống trở lên không phải chịu tiền cước.

Hồng khê được - phòng

NIỀM THÌ NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát-minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy
Hiệu thuốc LÊ-HUY PHÁCH làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để
thử-nghiệm bệnh Lậu và Giang-Mai.

Hải năm 1931 đã phát minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy
Lậu mới phải (état aigu) bất cứ mủ, máu hoặc mủ chỉ dùng từ 4 đến 6
là khỏi hẳn, mỗi ve giá là 0 p 50

Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục đục
lạ-vàng, lúc đi tiểu thấy nóng, từ chỉ mỗi một, yếu đuối, và còn sinh nhiều
mưng khò chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve là triệt-trùng, giá mỗi ve
0 p 60 và 1 hộp to Bồ-Ngũ Tạng-Trừ-Lâm 2 p 00 (hộp nhỏ 1 p 00) là khỏi hẳn.
Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giả lại tiền. Còn bệnh Giang-mai thì
bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản hiệu cũng chóng khỏi, hơn là bệnh
lậu, ai ai đều biết.

Ai muốn hỏi điều gì, xin đính theo timbre 0p05 để tiền việc trả lời. Ở
na thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách (tinh-hóa gao-ngân (C. R.)
Thư và manda xin gửi cho:

TU CAO ĐẾN THẤP.

Phong rao mới

Sứ l'ynch xưa bụng còn voi,
Đông dân điện thuyết những lời thiết tha
Núi Nùng, sông Nhị, tỉnh Hà,
Như còn dáng vắng tiếng nhà Nho Tây.
Sứ Uyển nay bụng đã đầy,
Kề đã lâu ngày vắng tiếng im hơi
Tri-tri Khai-tri, đời nơi.
Vắng bóng con người trắng cảnh đại-
thanh.

Em là con gái nhà quê,
Người làng đạm hỏi, em chề ngu dần.
Một em giỏi, hai em giần,
Thầy bu khuyên rở, em rằng: em không.
Lấy chồng cho đáng tấm chồng,
Em chỉ bằng lòng lấy cậu phân thối.
Ông Tư cũng khéo chiều người,
Se duyên em được như lời ước mong.
Tuỳ ngày em lấy cậu thông,
Tuởng rằng sang trọng nên ông, nên bà.
Không ngờ người chốn phần hoa,
Mê ngoài bông bầy, cửa nhà rỗng không.
Bờ chẳng chờ đợi đại chơì nông,
Kiếm được một đồng lại muốn liêu hai.
Mình em giặt gấu vá vai,
Mà xem cậu nó ra người vô tư.
Giận thân lấy phải chồng hư...

TU MỜ

Tìm thấy mỏ vàng ở Sơn Tây
Báo Đông-pháp ngày 28 - 10 - 32 có
đăng tin:

Sơn-tây. — Vừa có tin ở đây đã tìm
ra được cái mỏ rất nhiều vàng cách
lính thành không xa mấy. Đọc đến đây
đã trộm mừng cho các ông kỹ-sư mỏ
nước Nam, từ nay các ông khỏi phải
cái nỗi nằm nhà khai mỏ... của vợ,
gại ngay gần Hanoi có mỏ vàng khỏi
phiền các ngài phải vào tận rừng xanh
núi đỏ mới tìm được mỏ vàng.

Ai ngờ đọc xuống dưới: Diêm-tích-
Sơn, hùng cứ toàn lĩnh Sơn-đông, đã
phải một nhà kỹ-sư Nga...

Thất vọng.

Trường Cao-đẳng
Thương-mại bị bãi

Kinh-tế khủng-hoảng, còn buồn bán
mấy ai, nên chỉ nhà nước bãi trường
thương-mại.

Giáp một ông học trò, nói truyện, ông
không có vẻ gì thất nghiệp cả, vẫn đầu
trái bóng, bóng như đôi giầy verni ông
giặt dưới gót chân.

— Bài càng hay, ông ạ. Khỏi tốn công
học thêm một năm nữa. Chỉ thương

bại cho nhà tôi ở nhà, tập tễnh lên
mặt bà tham.

— Thế còn ông?

Bình văn

Thế nào, ông xem văn Dương-bá-
Trạc có hay không?

— Tôi cũng chẳng hiểu, tôi có đọc
bao giờ đâu... chắc cũng na-ná như văn
Hoàng-lãng-bí.

— Thế văn Hoàng-lãng-bí thì ra sao?

— Tôi cũng chẳng biết, tôi chưa giám
đọc bao giờ.

Annam với Phong-hóa

Ông Nguyễn Khắc-Hiếu trong Annam
tạp chí số 4, nói: Duy-tân ngày trước
nghe đâu nhiều người đọc mà không
biết vì có gì lại chết. Nay Phong-hóa
giống Duy-tân, nên ông lấy làm lo cho
Phong-hóa, nghĩa là ông lo cho Phong-
hóa cũng một số phận như Duy-tân.

Duy-tân làm sao chết, ông vẫn biết rõ
lắm vậy cảm ơn ông vì tấm lòng nhậm
hiệm quý hóa ấy, còn ông bảo Phong-hóa
giống Duy-tân, cái đó để đọc giả Phong-
hóa xét đoán; chứ ông lấy bộ óc trái mùa
của ông mà xét đoán thì đúng sao được.

Báo Phong-hóa là một tờ báo mới,
chưng không phải báo mới nào cũng
giống như Duy-tân.

Chúng tôi mới là mới chứ không như
tiên-sinh óc cũ rích mà giám cho báo

mình là cơ quan tiến thủ của quốc-
đân.

Ông có một cách tiến riêng, là thế này:
Ông tiến lên một bước.

Ông lùi lại một bước để lấy đà.

Ông lại tiến lên một bước.

Ông lại lùi xuống một bước để lấy đà.

Cứ thế mãi mãi thành ra ông vẫn
đứng ở chỗ cũ.

Báo ông cũng vậy:

Sống được một lúc,

Lại chết một lúc. Để lấy đà.

Lại sống lại,

Rồi lại chết để lấy đà.

Cứ thế mãi mãi.

Ông mong Phong-Hóa chết ngơ đầu
mới thấy báo ông chết... tạm một kỳ.

Rồi ông lại sống lại.

Rồi ông lại chết tạm...

Biết bao giờ cho hết cái nạn ấy.

Còn báo Phong-Hóa ông mong cho
chết — thì nó cứ đi, nó cứ tiến, nó
không cần lấy đà như báo ông.

Các nhà văn-sĩ

Các nhà văn-sĩ, mỗi người có một vẻ
riêng, xin dẫn hai cái thí-dụ trong văn
giới nước nhà:

Cụ Hoàng Tăng-Bí xin lỗi cụ-giống
như con gà mái gẹ đã bao năm nay, mỗi

ngày cụ rơi ra một bài xã thuyết trẻ
báo Trung-bắc như con gà mỗi ngày nó
để được một trứng. Chả khác có một
điều là trứng gà vừa ngon, vừa dở, mà
văn cụ giống như trứng vịt, khó tiêu
lắm.

Ông Nguyễn Khắc-Hiếu là một nhà
thề-thao trong làng văn, một nhà chạy
xa, lần thứ nhất hơi còn giải, chạy còn
được xa, lần thứ nhì đã gần hơi tàn
mà đến lần thứ ba thì không ra hơi
nữa. Ông Hiếu cũng vậy, lần đầu mở
báo Annam có vẻ hi-vọng lắm, sống
được lâu, lần thứ hai, số phận
ngắn ngủi hơn lần trước mà đến lần
thứ tư rồi vẫn còn ngắc ngoải.

Báo văn-học với tòa Hàn-lâm

Ông Dương-tư-Nguyên trong báo Văn
học nói chỉ ông Nguyễn-Nho ở báo
Nam-phong, xin đức Kim-thượng lập
một tòa hàn-lâm.

Ấy chết, ông lán. Đời nhà ai lại xin
lập một tòa xưa nay vẫn có,

Ông Nguyễn ơi, ông có muốn vào
viện hàn-lâm, ông nên chịu khó về Huế
đến thăm ông Nguyễn-Đệ, hà tất phải
xin lập một viện hàn-lâm khác. Vì có
lập một viện hàn-lâm mới, ông cũng
không được cái chân thư ký vĩnh viễn
đâu, mà vội mong.

Tờ báo « Báo-Hoàng »

Các báo đồn rầm lên rằng nay mai
có tờ báo Báo-hoàng xuất bản ở Huế.

Có tin nó xuất bản rồi lại có tin nó
chưa xuất bản. Rồi lại có tin nó không
xuất bản nữa

— Mới đây ông P. Q. lại rục rịch vào
Huế.

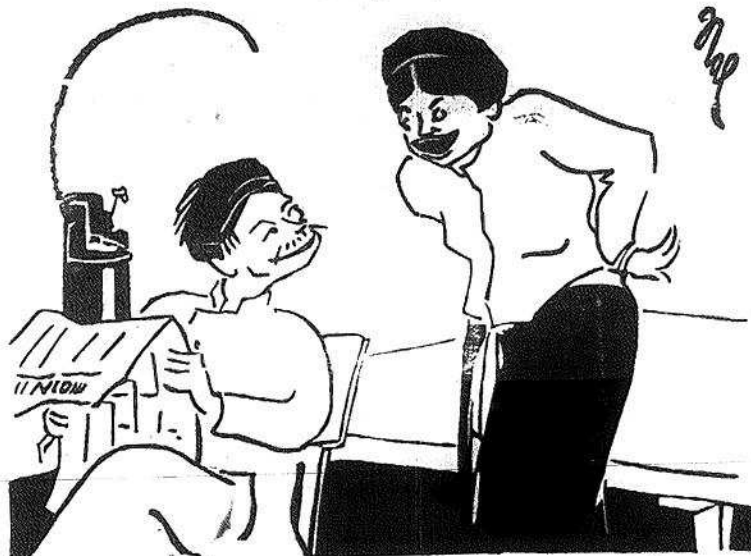
Tờ báo Báo-hoàng có lẽ lại rục rịch
ra đời.

Chỉ buồn cho ông Ung-hóa, ông
Nguyễn-qui-Hương thấy gió Nam phong
lại mà không thấy mát.

Hanoi và Hà-bắc

Vừa rồi có tin đồn nhà nước sắp
thiên tình thành Hanoi sang bên Gia-
lâm, lấy tên là tỉnh Hà-bắc. Ai tạo ra
cái nỗi đồn-giáo ấy, không biết. Chỉ
biết rằng giáo này có lắm tin đồn quá-
Đồn bác-sĩ Nam-anh chế được thứ
thuốc lạ, đồn ông Nguyễn-công-Tiểu
phát minh được một thứ ran mới, đồn
ông Đặng-phúc-Thông mới tìm được
mỏ đất ở Sơn-Tây, đồn ông Nguyễn-
trọng-Thuật khảo cứu được một người
Annam da vàng, ông Nguyễn-văn-Vĩnh
sắp chấn hưng nho-giáo...

Miếng một



Mự — Nói với đàn ông chuyện gì, thì vào lỗ tai này lại ra cả lỗ tai khác
Cậu — Nói với đàn bà chuyện gì thì vào ra hai lỗ tai mà ra cả đáng hôm

Hỡi các anh em học sinh!

!; Nếu các anh em muốn :

- 1 — Học thành tài.
- 2 — Thi đỗ -- không đỗ không phải trả học phí.
- 3 — Học không mất tiền, lĩnh học bổng hay được trừ bớt học phí.
- 4 — Một trường có quy củ: kỷ luật, có nhiều giờ nghỉ ngơi, môn, tốt nghiệp ở các trường Cao-đẳng Sư-phạm, thì nên đến học:

Trường
HÙNG-VƯƠNG

Ở 240 -- Rue du Coton et 7 Duvillier -- HANOI

là một trường mới mở, có đủ các lớp cho Nam-Nữ học sinh, [c] sâu rộng
nhiều cây cối, mát mẻ.

TAY CHÔN KẾ? ..
..BIẾT BAO NHIÊU NGƯỜI

L. CHUC
22
HANG
COT

Hai cuốn sách mới in

1. -- NAM - NỮ BÍ - MẬT CHỈ - NAM

Nói về việc vệ-sinh hôn-nhân của trai, gái. Có hình vẽ c/c cơ-quan sinh-dục và các bài thuốc để chữa các bệnh: Lậu, Dương-mai, bở-thận, đờu-kính, bạch-đái, an-thái, đờu-g-thái, chổ-tự v. v.

Ai muốn cho ái-tình của vợ chồng được hòa-hảo, nói giỡng đờng đúc, thân-thử khỏe-mạnh, nên mua ngay sách này. Giá 0.30 ở xa thêm cước 0p20 (Linh hóa giao-ngân là op85) thơ và mandat đề: « Nhật-Nam Thư-quán Hanoi ».

2. -- Thương-mại kế-toán chỉ-nam

Sách này làm sổ sách nhà buôn, kế toán, kỹ-ngệ, nhà làm ruộng, bán chỉ v. v.

Thương-mại kế-toán chỉ-nam là một cuốn sách do ông Lê-vũ-Thái tốt nghiệp trường Cao-đẳng Thương-mại, (tham-tá Hỏa-xa công-ti soạn ra bằng chữ quốc-ngữ ra công-phu, để chỉ dẫn một cách rõ-ràng, dễ-hiểu các sổ sách nhà buôn-nghiệp phải vào sổ, công việc trực số cuối năm, cách tính lỗ lãi và thực-hành theo phương-pháp gần-tiền. Lối quốc-ngữ viết tắt. Cách tập đánh máy có in cả bản-đồ, các thứ máy chữ để người không có máy tập đánh cũng được, v. v. Là nhà buôn, hội buôn, nhà chế-lao kỹ-ngệ, làm ruộng, các nhà làm báo, chỉ đều dùng hợp cả. Trong sách lại có thêm nhiều mục rất có ích như: Cách viết thơ từ trong việc thương-giao biên thơ từ làm văn-tự giao-kéo... Cách giao-thiệp với nhà bán-gi, nhà buôn-điện các nhà chuyên-môn vận-tải. Cách học tính nhanh máy đờng. . .

Thật là quyển sách kế-toán đầy đủ và rất hợp thời. Cái gì ở đời cạnh-tranh kịch-liệt về kinh-tế về tiền-tài. Sách đã in rồi. Giấy rất tốt bìa cực đẹp chữ thật rõ. Giá 1p50. Mua liền mua lẻ thơ và mandat đề cho nhà xuất-bản như vậy: Nhật-Nam Thư-quán 100c-phòng 26 Hàng Bông Hanoi -- Bắc-kỳ gửi cả mandat trước thì là 1p80 cả. Gửi linh-hóa tra-ngân thời là 2p95. Mua ngay kẻo hết.

BIJOUTRIE TONKINOISE

VAN TUONG

(Chính hiệu BÀ-LỤC)

HAIPHONG -- 293k, Phố chợ Sắt



Bản hiện chuyên làm, bán và chữa đủ các đồ vàng bạc thời trang Nam-Việt từ năm 20 trước năm này; bao giờ vàng cũng đủ g tuổi đờng cân.

Lại có bán thêm các thứ chè ướp hoa sen -- Sâm Cao-ly, Huế-Kỳ, quế than-, yến, đường-Nam.

Qui khách có lòng chiếu cố sẽ không lo ngại điều gì.

Có bán theo cách linh hóa giao ngân

VAN-TUONG

Một
tờ báo
PHONG-HÓA...
xuất
một
tuần-lẽ

VUI... CƯỜI...



Anh đoán giời

- Nhà tôi vừa ở cứ sống ngày bác ạ.
- Mừng bác nhớ, lại cháu gái chứ?
- Không
- Thế cháu gái à?
- Sao bác biết?

Gửi thư xin tiền

Thơ của cháu -- Thưa chú, cháu viết thư xin chú cho vài chục để ăn học, cháu nghĩ xấu hổ quá, không muốn gửi thư đi nữa, nhưng thu đã bỏ vào nhà giấy thép mất rồi. . .

Thơ của chú -- Cháu dùng lo, thư của cháu thất lạc mất rồi.

Bên Hồ

Một chàng đồ mặt, chờ người yêu, đi đi, lại lại sau lưng cụ câu cá, bỗng thấy phao giật.

- Kia, phao giật. . .
- Không, con run tớn tớn cóng ruột đấy.

Tự vựng hạt kê

Chời phát tuôn. -- Một thư gây cớ hai đầu: một đầu để đánh vợ, kẻ tuốc mặt vợ cả, một đầu để đánh vợ cả khi đã có vợ bé.

Ô-tô: một cái xe có cái đặc tài là phi nhẩy xuống ruộng thì làm gãy cột đèn. Tham tá canh nóng. -- Fạg người có

cái chức trách ở một tòa nhà rất sang dữa cánh đồng, ngày ngày hai buổi ra nhìn ngọn lúa cao dần.

Cái chóp. -- Một thứ hộp có khóa, bà nào có chồng hay đi chơi đem, cho đũa vào khóa chặt lại, tiện vô cùng, thứ hộp này, xã hội ta dùng nhiều lắm.

To nhất thế giới

Nước Nam ta có một vật thường dùng to nhất thế giới, kêu nhất thế giới, không nước nào có, thế mà không mấy ai biết.

- Cái gì?
- Cái đực hút thuốc lào!

- Ủ, có thể chứ! Ờ ra ta cũng phải được một thứ chiếm giải-quan-quần hoàn cầu chứ!

Hương đốt muối

Một bác nhà quê được một bó hương đốt muối, đem hôm ấy mang về thắp thờ, ngủ không buồn ngủ. Sáng mai thấy, mặt, mũi, tay, chân, chỗ nào để hồ đều tịt cả lên như sỏi.

Tức quá, mang hương lại nhà hàng trách: « Ông nói hương của ông trị mỗ rất hiệu nghiệm, ông thử trông mặt với tay tôi, hiệu nghiệm thế này à? »

Nhà hàng đáp: « -- Hiệu-nghiệm lắm chứ? đó là tại ông không biết cách dùng. »

- Dùng thế nào?
- Ông thử bắt sống lấy con muối, chằm nên hương đi vào hai mắt nó, xem nó có chết bỏ đời nó không?!

Hai ông thừa

Một ông thừa nói truyện với một ông thừa khác:

- Họ cũng ăn, mình cũng ăn nhưng một đặng ăn mì sô, một đặng ăn bánh đa.

Ăn mì sô, vừa ngon, vừa êm không ai biết.

An bánh đa, ăn gọi là một tí đã kêu rau-rầu,

CUỘC ĐIỀM... BẢO

Annam tạp-chí chết đi, song lại hỗn lẫn, chắc rồi còn chết nhiều lần nữa.

Cơ quan tiền thủ của quốc dân ấy sống hay chết, chết hay sống, sống rồi lại chết, hay chết rồi lại sống, chết đờ dang hay chết hẳn, cái đó can hệ gì đến quốc dân, họa chăng chỉ can hệ đến quốc dân... của ông Hiếu, quốc dân độ 30 người đờc Annam tạp-chí.

Báo Chóp bóng chop nhơang một cái rồi biến đầu mất.

Nói đến chóp bóng, lại nhớ xưa kia ở Huế có tạp chí « Thần-kinh » nhưng nghe đầu vì ngộ gió uên đã chết rồi.

Thời-báo và Bắc-kỳ thời-báo chữ ra trong có một thời, cho đúng với tên gọi Hai tờ này cũng ra một thời, cũng chết một thời hiện nay còn cùng nhau đời thời, chẳng biết đời bao giờ

Annam tạp-chí và Nam-phong tuy vậy còn hơn báo Thần-Nông.

Báo Thần-Nông họa chăng chỉ có ba người đờc: ông Phục-Hi, ông Hữu-Sào và ông Bành-Tổ.

Bắc-Kỳ thể-thao, nay thượng võ, mai thượng võ kia lại thượng võ, có ngày thượng công-cuân, hạ công tay.

Xem báo đó nhiều khi không mặt, hoa mắt về những « dao to, búa nhọn » hơi vãn-mạnh mẽ như muốn vãn hồ đờ, thể văn « vững trãi như vạn lý trường thành », khi văn « cuốn cuộn như rồng bay, phượng múa »

Ài xem Bắc-kỳ thể-thao là phải chuộng thể-thao, tôi cũng vậy, từ khi đạc báo đó, ngày nào cũng tổ chức cuộc đi bộ tư-phóng ngũ-sang-phóng ăn, hai chân cùng bước một làn.

Khoa-học tạp-chí, tôi có tình cách khoa-học, nhưng chẳng qua cái khoa-học vận, khoa-học « dân là con trẻ » Xem báo đó mới rõ, không lên gạt lựu bằng xà-phòng, khi nấu cơm nên vãn luôn sẽ có cháy mềng mà ròn, rươi ăn đờc, nước với uống không có hại và Ông Nguyễn-công-Tiểu là một nhà-đại tài nước Nam, là nhà khoa-học đờc nhất vô nhị nước Nam.

Nếu chỉ cốt biết có thể, chỉ cốt biết Ông Nguyễn-công-Tiểu có chân trong viện khảo-cứu về khoa-học ở Đông-pháp, biết ông trông đờc thủy-tiên chế đờc máy chạy bằng sức nóng mặt-trời (trẻ con cũng chế máy chạy bánh gió, cái eborg-el óng) nếu chỉ cần biết thế, thì nên đờc khoa-học tạp-chí của nhà đạc thông thái ấy.

Trung-lâm-Từ-Vi có mục bài-dâm của Hi-đình Nguyễn-văn-Tôi, ai xem phải cười. . . lạng đi. Ai muốn biết ông Tri-châu châu Muồng-Bổ mấy bộ đầu nếp thì nên đờc báo đó.

Riêng tôi, tôi đã nhiều khi chịu khổ đờc hết một câu trong bài luận thuyết của cụ Nam-Bí và ngày trước đã đờc hết các bài thơ « nghìn năm văn vật » Từ ngày thối không thấy đờng nững bài thơ đó và giải-thưởng của cô Ngô-thị-Quyên cũng không thấy đờu, thì tôi cũng thối khờng mua báo.

NÊN HÚT THUỐC THƠM

ANG LÊ



SWEET CAPORAL

HIỆU



0,15

COMPAGNIE MOINE TABAC

Phiên tòa Đại-hình hôm thứ ba đem sử một vụ sát-nhân rất ghê gớm. Trong tòa chật ních, nào luật sư, nào đội xếp, nào người đến xem. Tưởng đến con muỗi bay cũng không lọt.

thấy khắc chữ « Khương-Tử ». Vậy Khương-Tử là ai ? Đòi giao ấy anh ấy được ở đâu ? Tôn-Đường cúi mặt ngẫm nghĩ một lúc, sau từ từ ngẩng lên nói rằng : « Hai câu tôi sắp giả

thì bà phán giữ lại chơi. Mới đầu khi cha tôi bị bắt, thì suốt ngày khóc lóc, cơm chẳng buồn ăn, có khi cả đêm chỉ người ôm tôi mà khóc. Từ khi biết được của ông phán Tuấn, nhờ chạy chọt, thì hình như thấy vui vẻ lắm, luôn luôn nở trên môi một cái nụ cười. Có nhẽ mẹ tôi thấy quan

chính tề đang soạn gà què để mang ra đa ông phán. Tôi nhìn cha tôi rồi lại nhìn chú tôi xem có đoán ra một tí duyên do nào trong câu truyện đêm hôm qua không. Không. Vẫn hai cái mắt lạnh lùng, gàn gộc mà vàng nhạt.

Bà người cũng im lặng trong một lúc lâu như cùng suy nghĩ một điều gì đó. Tôi nhìn lại cha tôi thì nét mặt vàng đã đổi ra màu xanh tái; đôi mắt cha tôi quay lại nói với chú tôi rằng :
— Chú bảo nó gợn cơm ăn đi thôi. Tôi quay lại thì không thấy mẹ tôi đâu tôi hỏi hoàng hôn cha tôi rằng mẹ con đi rồi ư ? »

Cha tôi cười nhạt. Cười gay gắt, nhạt nhẽo ghê gớm, ác nghiệt như của giống mọi ăn thịt người, cái cười như trăm nghìn con giao đâm vào mặt, vào tai, trông cặp môi nhợt nhạt như sắc da người chết, nghe cái tiếng như sét lăm lăm can người ta ra, ai mà chả sợ. Tôi lùi lại một bước. Lượng mình ra thì mẹ tôi còn đứng lưng thưng mới ra khỏi cửa được mười bước. Tôi vội chạy theo nắm lại thì lại cặp mắt sắc như đôi gươm quắc lên đánh lui tôi lại. Dĩ nhiên của tôi lần thứ nhất : mẹ tôi lên tinh tạ ông phán Tuấn !

Từ đó cứ một năm ba kỳ mẹ tôi lên tinh mà mỗi lần đi phải hai hôm. Cách đi ba năm sau, mẹ tôi lên tinh, nhưng đi đến nửa đường thì ngộ cảm. May có người quen vác bô về nhà. Cha tôi đồ thuốc thang mãi mới tỉnh. Cha tôi luôn luôn sẵn sàng cạnh giường vì mẹ tôi cảm nặng quá nên tiếp đi luôn. Bỗng cha tôi quắc đôi mắt vội trở lấy một mảnh giấy gấp từ đã nhàu nát rơi trong túi áo mẹ tôi ra. Rờ ra



Trước phiên tòa dạy một tháng, các ông đua nhau cố tìm ra nguyên nhân vụ ám sát ông phán Tuấn, dư luận Hà-thành đã bao phen sôi nổi, không biết thủ phạm giết ông phán vì thù hận hay vì tiền của mà sau khi giết lại tự mình buộc mình vào vòng pháp luật như thế ! Một tờ báo ra ngày thứ hai đã ném vào con mắt bạn đọc giả một giòng chữ to tướng : « phiên tòa đại-hình thứ ba này sử vụ giết ông phán Tuấn » Thủ phạm Tôn-Đường sẽ ra đứng ghế bị cáo ».

Sáng hôm ấy những người đi xem và pháp viên các báo lũ lượt kéo nhau đến đợi trước cửa tòa từ 7h30. Xe cao-tu, xe đạp các ngã kéo đến như nước chảy. Mấy thầy « đội xếp » cũng thấy sốt sắng chạy qua chạy lại luôn. « Làm giờ »... tòa mở cửa. Làn sóng người tràn vào như đê vỡ. Đội phòng vệ ở tòa cũng không đủ sức ngăn lại nữa. Trong tòa ồn ào như chợ. Quan Chánh-án phải ngồi im trong năm phút để cho bớt huyền não ngài mới bắt đầu làm việc.

Trên ghế bị cáo, người ta để ý nhất một chàng thiếu niên mặc quần áo đen, người cao-nhón, nét mặt trông rất điềm tĩnh, hai con mắt mờ màng như chan chứa bao vẻ bi thương thấm đậm. Tôn-Đường ngang nhiên nhận là chính mình đã giết ông phán Tuấn. Quan Chánh-án cau mặt hỏi : « Anh kêu rằng vì thù-hận mà giết ông phán Tuấn, vậy anh có thể nói là tại sao anh thù không ? Còn điều này nữa tôi cần biết là trừ con giao cầm ở ngực ông phán Tuấn ra, sử mặt thám lại còn thấy một con nữa cũng giống

nhờ đây khi giải. Quan lớn cho phép tôi lui về ghế cho đỡ mỏi »

Quan-chánh gật đầu ưng thuận. Sau khi đã lui về, ngồi xuống chiếc ghế lim bồng nhoáng. Tòa-Đường cắt cái giọng buồn đầu, mà buồn thật, bắt đầu nói :

« Khương-tử » là tên cha tôi. Còn hai con giao ấy, tôi y lời trong bức thư tuyệt mệnh của cha tôi mà chế ra, tôi lại cần thận khắc cả tên cha tôi vào nữa.

Hồi tôi độ lên năm, lên sáu, thì cha tôi đương làm Lý-trưởng. Cũng vì tinh khí qui cương trực nên có nhiều kẻ thù hận, vì thế mà sinh ra lắm điều trắc trở, nào thư nạn danh, nào kiện nợ, kiện kia, nhưng cha tôi cũng là người có thể lực ở vùng đó, nên những cơ mưu của kẻ thù không sao hại nổi. Trong những lúc cha tôi vì dân làng tìm điều bổ ích, xin lập trường, mở công thì bọn thù có đủ thì giờ hành động mà vụ oan giá họa cho người.

Đến năm tôi lên bảy, cha tôi bị bắt. Sau khi cha tôi phải giải tỉnh, mẹ tôi và chú tôi hết sức lo chạy. Mãi sau có người cùng lẳng mách mối, có ông phán Tuấn là người có thể lực lắm, chạy ông ta may ra được thoát chăng. Mẹ tôi lại thấy nảy ra ở trong óc một tia hi vọng, vội giao tôi cho chú tôi, thu xếp tiền nong ngay hôm ấy tức khắc ra tỉnh. Khi đi, khi về, tiền nong, lúa má chạy chọt mãi đến sang năm sau cha tôi mới được ra.

Trong cái thời kỳ ứa tôi còn ở trong nhà thơ, mẹ tôi không mấy ngày là ở nhà. Thường chú tôi có hỏi

Đến mỗi cuối tháng ba cha tôi mới về. Làng xóm đến thăm đông như hội, ai cũng mừng cho thoát khỏi chốn lao lung. Cha tôi tỏ lời cảm tạ chung rồi chỉ lưu mấy người quen thân lại uống rượu thôi. Cha tôi suốt một bữa rượu chỉ ôm lấy tôi. Còn mẹ tôi thì không những không có cảm tình gì mà về buồn hình như hiện ra về mặt. Tôi không hiểu ra sao cả mà cha tôi cũng vẫn điềm tĩnh như thường không lấy cách xử lĩnh đạm ấy làm khó chịu. Cha tôi bình nhạt là người thâm thúy, làm việc gì, cũng hay dẫn đo chữ không hay hộp chộp, thấy lạ mắt là tái thì mới ngày.

Chê chén mới đến canh khuya mới tau, mọi người đều cáo tôi xin về. Cha tôi tiễn ra, đến ngoài mới vào đông của.

Quay vào đến sân cha tôi hỏi ngay chú tôi rằng : « chị đâu ? »

Chú tôi nói : « có nhẽ chị tôi ngủ rồi, không thấy đâu cả ». Cha tôi chỉ một mực cười nhạt bình như cũng đoán xét được một vài điều bí ẩn gì đấy.

Lúc ấy đã khuya, người nhà đều ngủ cả. Tôi nằm trong nhà trông ra ngoài sân thấy cha tôi và chú tôi còn to nhỏ trò truyện. Câu truyện đã nhỏ, lại hai người ngồi chầm chầm nhau dưới bóng đèn mờ vàng ủa, khiến



cho con mắt tôi trông cũng đủ đoán ra trăm nghìn vẻ bi mật ghê gớm. Bỗng tôi đứng mình, rồi một luồng gió

xem được mấy câu thì rú lên một tiếng. Chú tôi chạy vào thì vẫn thấy cha tôi ngồi yên lặng là mẹ tôi mẹ hoảng nên

tôi trông nom rồi đưa đồ lễ lên tinh thay mẹ tôi. Tôi theo đi thì cha tôi oa lên khúc mà rằng: « Đi làm gì nữa con » Chủ tôi giở dành để cho cha tôi đi.

Cách hai hôm sau, nhân có ông ký Toán làm mở tỉnh được phép về chơi, tất cả cầm báo chạy sang đọc cho chủ tôi nghe Trời ơi, tin đầu xét đánh ngang trời. Tin như sau này:

« Hôm thứ năm vừa rồi, ông phán Tuấn suýt bị ám sát. Nguyên hôm ấy, nhà (n) có một người lạ mặt sưng tên là Tạ Khương-từ ngụ tại đây. Lúc đó, độ một giờ sáng, ông phán Tuấn đương mơ màng, bỗng thấy một người mở màn, rồi một bàn tay sờ phải ông. Ông giật mình vùng giẫy thì một nhát giao đâm chùng chiếc gối đệm. Ông biết là có kẻ hành thích vội ôm số lấy người, ấy miệng thời kêu cứu. Hai người vật lộn nhau mãi cho đến khi ông phán Tuấn bị một nhát giao vào vai, thì thình xe dưới nhà chạy lên gõ được hung thủ ra lấy thùng chối lại. Ngay lúc đó ông phán đã đi nhà thương huộc thuốc. Thủ phạm bị tổng lao, nhưng chưa kịp xét hỏi gì thì hôm qua đã lấy giấy lung thắt cổ chết rồi. « Chủ tôi và tôi oa lên khúc làm cho mẹ tôi đang ngủ cũng phải vùng giẫy tỉnh đầu. Sau khi nghe truyện, mẹ tôi nét mặt ngơ ngẩn như người mất hồn, hai tay ôm chặt lấy hai cái gối áo caub, mặt ngơ ngác nhìn chúng tôi rồi kêu lên một tiếng thật thanh: « cái giấy... » Chủ tôi ngờ là mẹ tôi mê hoảng vội vục vào giường an ngủ.

Từ khi cha tôi chết đi đến nay trong nhà vắng vẻ vô cùng, lại thêm mẹ tôi bỏ ra tinh buồn vài nên nhà chỉ thui thủi có hai chú cháu. Ngày ngày chỉ cứ ngậm ngùi nhìn lên bức ảnh cha tôi, bức ảnh lồng kính đã so le mà cũng chẳng ai buồn sửa lại nữa. Tôi nói: sao chú không tháo bức ảnh ra mà chừa lại cho nó bằng. Chủ tôi đứng giẫy với xuống. Vừa tháo cái miếng gỗ sau ảnh ra thì bỗng thấy hai tờ giấy rơi ra, một tờ chữ cha tôi, còn một tờ đánh máy đã nhò. Chủ tôi đọc cho tôi nghe bức thư của cha tôi: « Tôn Đường con ơi, cha đi hôm nay thế nào cũng mắc vào tay cừu địch mất. Ra thẳng phân Tuấn nó nó định tổng lao cha để cướp mẹ con cho dễ. Không biết rằng cha có giết được nó không, nhưng nếu cha có mệnh hệ nào thì con phải tuân lời cha mà cố giết chúng nó đi không được trái. Khương-từ tuyệt bút ».

Cha tôi đọc xong bức thư hai mắt chưa chan châu lệ ngời thừ người ra. Trong lúc đó tôi cũng đã xem xong được tờ đánh máy chữ vẫn tất có mấy câu mà có chữ đã từ mờ không đọc được.

Tôi định.. lao nó rồi, cho nó rồi, cho nó phải đi xa, vậy mẹ... thế nào.. nhờ cho... biết... Lên ngay... » Tôi

« cách đây một tuần lễ, có người tư xưng là ông Tuấn đã đến bà ký để đi Hanoi rồi ». Chủ tôi chịu ra công dò hỏi mới biết phân Tuấn đổi về làm ở tòa án Hanoi, liền về nhà gửi nhà cửa, thu xếp tiền nong dẫn tôi ra Hanoi cho học máy. Tiếng rằng học nhưng chỉ là một cách che mắt để dò tìm dấu vết phân Tuấn mà thôi.

Tôi thuê người đánh một đôi giao găm, khắc tên cha tôi lên cán tổ ra rằng vì cha tôi mà làm việc đó. Tôi chịu bỏ tiền ra mua các thứ thia khóa cũ, mới trong hai tháng mà vừa mua vừa xin, được một sáu giải đấm đủ 53 cái, chủ tôi thì suốt đêm cặm cũi với một đồng, nẻo là, nẻo dựa. Nên học được thứ thước kẻ gọi là « đạc lên hương » người nẻo hit phải thước ấy thì mẹ thiệp ngay đi. Cũng nhờ có thước ấy mà tôi giết được phân Tuấn như giờ bàn tay, không có điều chi khó học cả.

Tôi đã giờ được chỗ ở phân Tuấn.. rồi giờ cũng đã sẵn, chỉ có việc khởi công.. Đem hôm ấy, giờ trưa, đương xá vắng thanh không ai qua lại. Một mình tôi vội về kiếm kiếm đồ dùng để đợi khuya. Tựa thì hành tự.. phải, chỉ có một mình tôi thôi, còn chủ tôi thì đã biết tôi từ mấy hôm trước rồi.. tôi cũng chẳng biết là đi đâu cả mà có lẽ chết rồi cũng nên, sống như chủ tôi, nó khi lưu quá... Một giờ sáng... tôi chụp cái mũ « cái kết » xuống đến mắt, khoét cái áo tay dạ ngoài bộ quần áo chần mùi đen tôi tự chế ra để đi đêm, giắt giao, thước kẻ và thia khóa cầm đầu đi thẳng đến phố hàng Đậu. Tôi đã đến trước nhà phân Tuấn.

Cái nhà tây sàitong như ngay trước mặt. Tôi trông quanh không thấy ai liền theo đường ống rìng leo thẳng vào phòng. Tôi lấy chìa khóa ra cho nhe. Móc gói thước kẻ, gói thước mũi xanh xém, tôi chầm vào lửa đốt lấy khói thổi vào trong nhà. Sở dĩ tôi không bị mẹ như phân Tuấn, là vì trước kia chủ tôi cứ thử cho tôi quen hơi đi. Độ năm phút trong nhà có tiếng hát boi, tôi chắc là thước kẻ thối, móc túi lấy chùm thia khóa.

Hết cái nọ đến cái kia đếm chừng hai mươi cái, bỗng một tiếng « tách », cánh cửa mở toang. Tôi rón rén bước lại gần ngọn đèn vẫn cho to lên, tay rút lấy đôi giao từ từ tiến lại bên giường. Bỗng qua chiếc màn tuyn, tôi chỉ thấy có một người, một người có râu, lẽ còn mẹ tôi? Tôi đã định khi rảo gập cả đôi rồi mới giết cho thê nhưng nghĩ không biết có cơ hội nào như thế này nữa không? Tôi quả quyết: chỉ còn một bước nữa thì đến cạnh giường... tôi nhò tay vén màn. Phân Tuấn đương nằm nghiêng bưng lại như hứng lấy mũi giao vào ngực.. tôi giờ thẳng cứng đăm mạnh vào dĩa ngựa.. mẹ vọt lên đến đỉnh màn.

Tôi vội chệt lấy cổ sọ nọ kêu, được

« cách đây một tuần lễ, có người tư xưng là ông Tuấn đã đến bà ký để đi Hanoi rồi ». Chủ tôi chịu ra công dò hỏi mới biết phân Tuấn đổi về làm ở tòa án Hanoi, liền về nhà gửi nhà cửa, thu xếp tiền nong dẫn tôi ra Hanoi cho học máy. Tiếng rằng học nhưng chỉ là một cách che mắt để dò tìm dấu vết phân Tuấn mà thôi.

Tôi thuê người đánh một đôi giao găm, khắc tên cha tôi lên cán tổ ra rằng vì cha tôi mà làm việc đó. Tôi chịu bỏ tiền ra mua các thứ thia khóa cũ, mới trong hai tháng mà vừa mua vừa xin, được một sáu giải đấm đủ 53 cái, chủ tôi thì suốt đêm cặm cũi với một đồng, nẻo là, nẻo dựa. Nên học được thứ thước kẻ gọi là « đạc lên hương » người nẻo hit phải thước ấy thì mẹ thiệp ngay đi. Cũng nhờ có thước ấy mà tôi giết được phân Tuấn như giờ bàn tay, không có điều chi khó học cả.

Tôi đã giờ được chỗ ở phân Tuấn.. rồi giờ cũng đã sẵn, chỉ có việc khởi công.. Đem hôm ấy, giờ trưa, đương xá vắng thanh không ai qua lại. Một mình tôi vội về kiếm kiếm đồ dùng để đợi khuya. Tựa thì hành tự.. phải, chỉ có một mình tôi thôi, còn chủ tôi thì đã biết tôi từ mấy hôm trước rồi.. tôi cũng chẳng biết là đi đâu cả mà có lẽ chết rồi cũng nên, sống như chủ tôi, nó khi lưu quá... Một giờ sáng... tôi chụp cái mũ « cái kết » xuống đến mắt, khoét cái áo tay dạ ngoài bộ quần áo chần mùi đen tôi tự chế ra để đi đêm, giắt giao, thước kẻ và thia khóa cầm đầu đi thẳng đến phố hàng Đậu. Tôi đã đến trước nhà phân Tuấn.

Cái nhà tây sàitong như ngay trước mặt. Tôi trông quanh không thấy ai liền theo đường ống rìng leo thẳng vào phòng. Tôi lấy chìa khóa ra cho nhe. Móc gói thước kẻ, gói thước mũi xanh xém, tôi chầm vào lửa đốt lấy khói thổi vào trong nhà. Sở dĩ tôi không bị mẹ như phân Tuấn, là vì trước kia chủ tôi cứ thử cho tôi quen hơi đi. Độ năm phút trong nhà có tiếng hát boi, tôi chắc là thước kẻ thối, móc túi lấy chùm thia khóa.

Hết cái nọ đến cái kia đếm chừng hai mươi cái, bỗng một tiếng « tách », cánh cửa mở toang. Tôi rón rén bước lại gần ngọn đèn vẫn cho to lên, tay rút lấy đôi giao từ từ tiến lại bên giường. Bỗng qua chiếc màn tuyn, tôi chỉ thấy có một người, một người có râu, lẽ còn mẹ tôi? Tôi đã định khi rảo gập cả đôi rồi mới giết cho thê nhưng nghĩ không biết có cơ hội nào như thế này nữa không? Tôi quả quyết: chỉ còn một bước nữa thì đến cạnh giường... tôi nhò tay vén màn. Phân Tuấn đương nằm nghiêng bưng lại như hứng lấy mũi giao vào ngực.. tôi giờ thẳng cứng đăm mạnh vào dĩa ngựa.. mẹ vọt lên đến đỉnh màn.

Tôi vội chệt lấy cổ sọ nọ kêu, được

Củng bàn về quốc văn

Mười năm về trước, qua các hiệu sách ta thấy bày nban-nhan những sách mới hoặc trước tác, hoặc dịch thuật, nào Tô-lâm, Mồ-cô-phượng, một tui chán đời, nào Ba người ngư làm pháo thủ, Hai mươi năm về sau, nào Chồng tôi, Vợ tôi, Huyền tình bề-ái, Tuyệt hồng lệ sử v. v.

Có quyển chỉ in lần thứ nhất rồi thôi, nhưng về sau, rất có nhiều quyển in đến lần thứ hai lần thứ ba. Những cuốn có chút giá trị bán được đã đành, lại những cuốn văn không ra văn, mà cũng thấy bán chạy rầm rầm.

Ngày nay, ta đi qua các cửa hàng sách ấy không thấy bày một quyển quốc văn nào. Họ chẳng những sách giáo khoa như những quyển luân-lý sử-ký, địa-dư thì còn thấy có in mà thôi... ai thấy thế cũng nhận ra rằng các áng quốc văn hoặc trước tác hoặc dịch thuật nay kém xưa nhiều.

Xin làm kẻ một vài nguyên - nhân của sự kém đó:

a) Nhiều nhà trước thuật dịch thuật ra đời quá. Mới thoát nghe câu này ta cho như một lời nguy luận, có nhiều nhà trước thuật, dịch thuật thì số sách tăng lên mới phải số lại giảm bớt đi được. Song xét kỹ thì số người viết tăng lên thực có hại tới sự xuất bản.

là vì trước số tác giả dịch giả tuy chẳng giảm chắc là có tài song cũng không đến giết nên vẫn viết ra hay dịch ra còn có thể đọc được. Ngày nay, các ông ấy còn viết, còn dịch,

nhưng đồng thời lại mới xuất hiện ra một bọn văn sĩ non Bọn này, họ vẫn tưởng lầm rằng quốc âm là một thứ tiếng ai viết cũng được. Mà họ đã maoh bao xuất bản, lộ diện thì chớ, họ lại được cái đức tính viết rất nhanh. Họ xuất bản sách để dưng hơn con gà mái đẻ trứng. Vì thế nên trứng họ đẻ ra phần nhiều là ung thời cá. Khách mua hàng không may (mà không may luôn) ăn phải một cái sau mắt thấy bày bàn là đã sợ hết vía dù trong số hàng cũng chen thứ tốt mặc lòng.

b) Pháp học lan tất rộng rất mau chóng. Những người Pháp học xem quốc-văn khờ lòng mà thích được. Là vì những bài nghị luận của mình đem so với Pháp văn thì ý tưởng còn non hơn, những tiểu thuyết, truyện ngắn của mình đem so với tiểu thuyết của Pháp văn thì có khác gì đem bài của học trò mà so sánh với các ông giáo. Vì thế họ thường chỉ xem sách chữ Pháp, chứ không mấy khi rướ tới sách quốc văn. Họ chẳng có ít sách khảo cứu là còn có thể khiến một số đọc giả tò mò mở tới mà thôi. Các nhà buôn sách tất phải nhiều ý hướng đọc giả thấy họ thích đọc Pháp văn thì đưa nhau buôn đủ các sách chữ I hóp. Biết bao nhiêu bằng sách dăm năm về trước chỉ bán toàn sách quốc văn, nay lại chỉ bán hầu hết các sách tây, nào tiểu thuyết nào báo chí, v. v. Không mấy hiệu là không treo cái biển « bán gia bên Pháp ».



— Văn ngài như sắt đá!
— Thế ngài xem văn tôi thấy cũng làm phôi không?
Không, tôi thấy càng ngày càng cùn, càng rì đi!

chết thẳng. Tôi sực nghi đến mẹ tôi, tôi lại không nỡ giết nên cầm con giao vào bức ảnh cho mẹ tôi trông thấy mà sửa mình. Rồi từ gác xuống đến đường lại từ đường ra bốp hàng Đậu, chỉ trong mười phút đồng hồ, hai tay đã bị sịch chặt. Trước mặt ông cặm, tôi cũng đã cung khai y như những nhời tôi đã khai với quan lớn, không dám

tiêu xử lý kỳ ấy, xem 5 ngài cũng thân phục. Nhưng công pháp chẳng vì tinh, sau khi đọc bản luật tội, người ta nhận ra rằng Tôn Đường bị năm năm khổ sai. Đường vốn một vẻ mặt âm thầm nhìn làn sóng người đang cuộn cuốn nhau ra, ngẩn ngừ như còn muốn nghe thêm một vài điều cần biết.

học trò nhỏ.
 Đây là n. i. đ. c. gi. đ. những cuốn tiểu thuyết. Mà để trong số sách qu. c. vẫn xuất bản, đến 95 phần trăm là sách tiểu thuyết. Gần đây các báo chí xuất bản rất nhiều, mà b. o. nào cũng có đăng t. r. là một chuyện tiểu thuyết. Mất mỗi buổi có mấy xu mà cũng được đọc tiểu thuyết thì tội gì lại bỏ ra những năm sáu hào để mua một quyển sách, có khi không đọc được.

ta đã tìm ra bà nguyên nhân của sự sách ế. Bây giờ ta là phải thử tạm bản tới cách chấn hưng nền quốc văn để giúp cho sự xuất bản.

I Việc cần nhất là nên có một hội Hàn-lâm - Công việc hội Hàn-lâm là soạn một quyển Pháp văn «mẹo» để các nhà trước thuật lấy đấy làm mẫu mà viết văn. Như thế thì có thể tránh được những lỗi văn bí lập. Văn biết những văn sĩ có tài thì thường sáng kiến ra hẳn một lối văn tân kỳ đặc biệt có khi không theo mẹo luật nào hết. Song trong số hàng nghìn, hàng vạn người mới có một người xuất sắc như thế. Công việc thứ hai của tòa Hàn - lâm là đặt ra phần thưởng văn-chương để tưởng lệ các nhà trước tác. Như thế thì chắc các bậc văn sĩ trong nước sẽ phấn khởi đua tài mà s. i. c. trước tác, dịch thuật cũng nhờ đó mà xuất sản rất mau.

2 Phải có một nền văn phẩm bình. Vì những nhà phẩm bình phải có công tâm đối với nền quốc văn, không vì thù riêng mà công kích qu. n. cũng không vì sợ qu. n. mà kiêng công kẻ n. o. kiêng d. đ. kẻ kia. Có người mới nghe cái đại danh của một nhà văn sĩ đã chùn lại, già có cầm bút công kích thì qu. n. bút cũng run lấy bấy. Hàng d. t. đất ấy không phải là nói tục, cũng không phải nói quá, nói c. n.

Cũng nên có hai cái nét tốt của nhà phẩm bình: là công luận và công tâm. Có công bình mới không gian mà biết nghe lời nói thẳng. Có can đảm mới biết sửa lỗi. mới không gian không n. n. chí. Không những thế, có can đảm mới biết nhận rằng mình kém mà thôi đi không viết văn nữa, khiến trong văn giới bớt được một nhà trước thuật quá soàng.

Lúc đã có một hội Hàn-lâm, hoặc học văn-học chỉ đường cho các nhà văn-sĩ noi theo, và một nền văn chương phẩm bình vững tr. i. b. đ. khuyết và chính thủ cho quốc văn thì lo gì không có c. c. nhà trước thuật c. i. trú danh và có ngại gì các đ. c. giả không đến các hàng sách annam mà mua những pho sách có giá trị. Văn-Lực

Kỳ này vì thiếu chỗ, nên không đăng được bài Khoa-học và bài Mỹ-thuật.



Nhà mỹ-thuật tâm b. m. = Đẹp ! Đẹp thật ! !

.Shu. nu.

Liều yếu đào t. o

Chị em xưa nay bị đàn áp dưới quyền đàn ông, một phần là vì hoàn cảnh, xã hội gây nên, một phần là vì giới sản cho chị em tầm thân liễu yếu đào t. o.

Chị em chịu đường sinh dục, vì đây mà chị em kém đàn ông, song chị em hơn đàn ông cũng vì đây.

Chị em yếu hơn đàn ông, nhỏ hơn đàn ông, không k. e. những bà nào cầm tinh con trâu, chóng thành-nhân hơn đàn ông, vì còn giữ sức để chịu đựng cái công khổ nhọc, mang nặng đẻ đau. Chị em chóng thành nhân, chóng chín chắn hơn con trai, ai quan sát bọn trẻ con đều công nhận như vậy.

Một cô con gái vào khoảng 15, 16, đi đứng đã nghiêm trang, đứng đắn, ăn nói đã ý nhị, như một bà hơn ba mươi, bốn mươi tuổi. Giúp đỡ mẹ cha săn sóc nhà cửa đã như một người lớn.

Một người con trai cùng một tuổi ấy đã biết gì.

Những chị em thành người chóng, cũng không phải là một điều lợi. Bao nhiêu cơ thể chị em cũng vì đây mà không nở nang ra được nữa, thân thể không nở nang, trí não cũng không nở nang. Thế cho nên nhiều người cho chị em không đủ tài cán, nghị lực để chen chân vào việc đời, trí khôn chị em không vượt khỏi cái trí khôn l. u. tr. miệng thể có câu «đàn bà con trẻ».

Nói vậy thật quá đáng. Thật ra, làm lòng chị em ngày thơ d. e. cảm hơn đàn ông, chị em có lòng yêu người, vị người hơn đàn ông, tấm lòng xã-kỷ của chị em đối với con lại càng rõ rệt. Lòng mẹ yêu con tưởng không còn tình yêu d. u. nào sâu xa hơn được, bền chặt hơn được.

Chị em, từ lúc lọt lòng đã đem cái mong manh đồng yêu, đ. n. g. kính gửi «bóng lưng qu. n.» cầu theo «chông là phận nữ nhi» mấy ngàn năm nay vẫn là thường tình con người ta, nay có đòi hỏi đi, cũng không được nữa.

Chị em có bị bọn đàn ông họ đàn áp thật, song đối với những người biết nghĩ, vợ chồng lấy nhau không phải là để ép chế lẫn nhau, nhưng là để cùng nhau hòa hợp, giúp đỡ nhau mà đào tạo lấy một cái gia đình. Chị em mới có tầm thân yếu ớt, b. n. phen người chồng là phải d. e. d. t. che chở chị em trên con đường đời.

Trái lại, chị em nếu quên mất phần hồng nhan mong manh chị em đã không được ích gì mà còn riêng chịu thiệt thòi nữa.

Quyền của chị em là quyền trong gia đình, mà sức mạnh của chị em trong hai chữ ái tình.

NHẤT-LINH

Con mắt nhà mỹ-thuật c. i. khác

Nhất Linh

Tuyệt hết Bệnh lậu. Giang

Các ngài sư khi khỏi chứng bệnh tinh. bị độc còn lại. Nước tiểu, khi trong khi vàng. Tiểu vào cối cốc trông thấy l. n. v. n. đ. u. c. , như đầu sợi chỉ gi. a. y. như mù. qui đ. o. thường ướt dính, thỉnh thoảng ra d. o. i. t. m. u. Hoặc sáng khi ngủ dậy. Trước khi tiểu tiện n. a. n. thấy một chất trắng trắng như sữa đặc, ăn của d. u. c. hoặc làm việc gì quá d. o. b. e. n. h. l. a. i. phục phát, mà có người xương khớp thường thấy đau mỗi như thế đều là độc lậu chưa đi tuyệt hẳn, đi độc còn lại nên thường phát như vậy. Muốn trừ hết bệnh căn thì ta dùng ngay thứ thuốc kiên tinh tuyệt lậu (thuốc triết ngọc) giá 1p.50 một hộp. N. b. e. 2,3 hộp nặng 4,5 hộp là khỏi dứt. Vì thuốc ấy đã nhiều người dùng qua, nên đã biết tinh nghiệm của thuốc kiên tinh.

Còn người đang thời kỳ phát hành, đi đại t. i. m. o. i. , cường dương thấy đau, nổi hạch, ra máu ra m. u. : đó là thời kỳ bệnh đang phát. Như thế dùng ngay thứ thuốc chữa bệnh (Thuốc chữa đang thời kỳ phát) giá 0p.50 một hộp nhẹ 4,5 hộp nặng 6,7 hộp là khỏi ngay.

Mà người bệnh phát ra thì thấy hấp sốt nổi hạch qui đầu lở loét mình m. a. y. m. a. n. t. i. t. m. e. i. m. o. i. xương đau thỉnh thoảng thấy, bắp giật giật. Như thế dùng ngay 4,5 thuốc Giang giá 0p.70 1 lọ là khỏi ngay.

Những thuốc đã kể ra đây, đều không công phạt không hại sức gan g. i. u. c. Hiện đã nhiều người uống khỏi, và đã nhận được nhiều giấy chứng cứ của các người uống khỏi gửi về cảm ơn. Đáng nh. e. đ. a. n. g. cái giấy chứng chỉ cũng làu các người cầu ơn để các đ. c. giữ biết. Nhưng vì bệnh này là bệnh kín. Vậy xin miễn đăng

Đình-Hưng 89 Pavillons (phố Mã-Mây) Hanoi

Hiệu thuốc tây

VU ĐO THIN

25 27 29 phố Hồ-hồ
gần ga tàu điện
Hanoi

Thuốc ho **Pulmogénol** 0p70 một chai

Rượu bổ **Vin Super Tonique** Máu bổ

Phúc Lợi

7 9 11 ROUTE DE HUE HANOI

Một cô bé sáu tuổi được thưởng
ngân tiền

Là cô Trần-thị-Như Mai, con một nhà
ngiệp chủ ở trong Lạc-linh.

Mới đây cô bé ấy qua Huế với bà ngoại,
có bát mấy bài ca cải-lương nên đã được
thưởng ngân tiền. Mấy bữa nay, cô Như-
Mai ở Hanoi, có bát riêng cho mấy nhà
quen thuộc nghe thì được ngợi khen lắm.
Mới sáu tuổi mà hát chẳng những đúng
đip lại có điệu bộ rất khéo nữa.

Nhật ký mật ước với Nga chẳng?

London -- Có tin từ bên Anh nói hiện
nay Nhật Ngự và Mãn-châu đang tiến hành
các cuộc giao thiệp bí-mật, để giải quyết vấn
đề ngoại giao của ba nước và cũng nhau
lập một điều ước mới từ nay không được
sâm phạm lẫn nhau, cũng là thảo tờ giao
kéo khác về con đường Trung-dông thiết

TRUNG HOA

Phùng-Ngọc-Tường lại hoạt động

Hương-Công -- Vừa có tin rằng Phùng-
Ngọc-Tường đã liên hiệp với Hàn-phúc-Cử
ở Sơn-dông và tướng lĩnh một bộ phận
Mặt Hoa-bắc để phản đối Trương Học-
Lương và Tưởn-Giới-Thach. Cục diện
Hoa-bắc đổi nhien lại sinh truyện bởi rồi.
Không những thế mà thôi. Phùng-Ngọc-
Tường lại là một tay chũa chũa quân
phiệt, đã kin tiếng một đàu, ngày nay lại
rục-rịch hoạt động, thì tình hình nước Tàu
không khéo lại trở nên rối bết hơn nữa.

Liên tịch-Sơn vẫn nổi gót
Phùng-Ngọc-Tường

Sơn-dông -- Vừa có tin Phùng-Ngọc-
Tường đã liên hiệp với Hàn-phúc-Cử thì
lại có tin Liên-tịch-Sơn cũng định hợp
rạc với Hàn nhất, mục đích cũng không
ngại cái kế đánh đổ họ Tưởng.

Chương trình lớn của bộ
Tham-mưu Nhật đối với Mãn-châu

Tin điện Nani-kinh -- Ngày 12 Octobre,
bộ quân Nhật tại Đông-kinh có khai kỳ
Hội-nghị tối cao quân quan, các yếu nhân
đủ tịch có Hoàng-L'ic, Lục-Tướng, Sơn-
Tướng, Quân-vu các trường, Chân-ky tham-
mưu thứ trưởng, Mai-tán Tổng-vu Bộ-
trưởng quyết nghị mấy điều sau này:

- 1 Phương trâm Bị-lục-quân đối với Mãn
Châu từ nay về sau.
- 2 Sự hành động của quân quan-dông và
sự thiết bị rất có hiệu lực.
- 3 Quyết định đem cái phương châm
chắc chắn đối với nước Nga từ nay về
sau, để giải quyết Nhật Nga Mãn, ba nước
không cùng nhau xâm phạm và vấn đề ba
nước đồng minh.
- 4 Phương pháp đối với bộ đội Tô-bình
Van tại Mãn-châu-ly.
- 5 Phương pháp đối với vấn đề Nhiệt-bà
- 6 Phương pháp dự bị làm cho tiêu diệt
quân Nghĩa-dũng và quân cứu quốc tại Mãn
Châu.
- 7 Giải quyết sự quan hệ đối với nước
Nga bởi Mãn-châu-ly mà sinh ra,
Bộ Tham-mưu và bộ Lục-quân đã phải
viên đem cái án buổi Hội-nghị ấy sang Mãn
Châu, giao cho Vũ-Đông đại tướng tuân
chỉ thị-hành,

Việc ông Lê-quang-Trinh kiện mấy
nhà báo

SAIGON -- Hôm nay tòa đã xử xong vụ
này. Bác-sĩ Lê-quang-Trinh đòi 2 000p00
bởi thường, tòa bác đi, tuyên án bắt mỗi
nhà báo bị kiện phải bồi thường cho ông
1p00 thôi.

Nhật nhất quyết trừ giết
quân Nghĩa-dũng

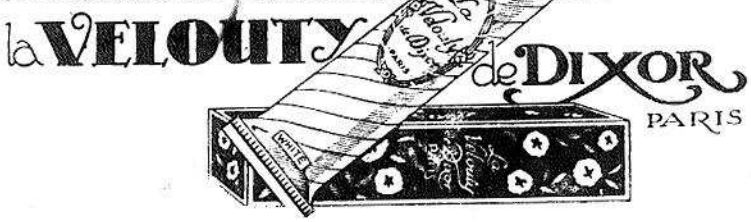
Bác-binh -- Nhật lần này nhất quyết trừ
diệt quân Nghĩa-dũng Trung-hoa, nên quân
đội Nhật ở Quảng-dông đã tổ chức lên một
đoàn quân riêng rất kiên dũng, có một vạn
người, mộ trong các hàng bán dân Tàu và
Cao-ly cũng hàng trừ binh Nhật.

Hiện nay họ đương huấn luyện cho đoàn
quân này rất gấp, đợi khi thành thực rồi,
sẽ cho sung hàng tiền đạo đi đánh quân
Nghĩa-dũng

Theo tin các báo Tàu thì đại-tướng Nhật
là Vũ-Đông nhất định trong một thời kỳ
rất ngắn phải trừ diệt quân Nghĩa-dũng
Trung-hoa. Họ đã cho lập một trại máy bay
ở phía Tây-Nam tỉnh Phụng-Thiên rộng
chừng năm trăm mẫu, phí tổn tới hai triệu
đô-la, để phòng khi cần dùng đến.

NỀN DỪNG

Sà phòng thơm rửa mặt hiệu
MONDIA
Vừa thơm, vừa rẻ. Có bán khắp mọi nơi



Thứ kem thay phần hiệu Velouty Dixor càng dù ng màu già càng mỹ
khí ra mưa ra nắng cũng khi nhây dăm mà có bồ hôi ra cũng không giảm
mất màu kem. Thứ kem này không những thay phần, mà về mùa rét dù ng thay
thuộc né thì không thứ nào tốt bằng.
Có bán lẻ khắp mọi nơi
Đại-ly độc quyền: **LUNE FAT, 23** -- Rue Changeurs, Hanoi

Vườn vui

Chi Khi

Anh Sơn, bạn tôi là người có trí L'hi.
Anh chỉ những muốn đem tài chí ra
làm công việc xã hội, ích quốc lợi dân.
Anh thường chê những người chỉ biết
đến thân mình, đến nhà cửa vợ con
còn ngoài ra không nghĩ đến ai nữa.

Tôi với anh sơn chơi bởi rất thân
thiết, cũng chỉ vì phục cái chí to tát của
anh ta. Anh em thường rủ nhau đi chơi
khi bơi thuyền xuôi giòng sông, khi lên
lặn đĩnh núi, cùng nhau ngồi nói
chuyện. Trong những lúc rượy ngà ngà
bàn đến việc thiên hạ, cái hằng hái cái
lòng nhiệt thành của anh Sơn tưởng có
thể soay đổi được cả trời đất, và cái chí
khí của anh tưởng không bao giờ mất
được.

Đến khi anh sơn lấy vợ, tôi mừng
ràng từ nay anh đã có người trông nom
công việc trong nhà, để anh có thể đem
hết thì giờ tài chí ra gánh công việc xã
hội; tôi đến chơi anh, anh vui vẻ mà
bảo tôi rằng: từ nay ta sẽ bắt đầu làm
việc

Nhưng ngày qua tháng lại, anh vẫn

im hơi lặng tiếng, chỉ thấy năm nay
đưa con trai, năm khác đưa con gái Cứ
mỗi lần tôi đến chơi, anh lại đem cháu
ra khoe: nay nó biết đi, mai nó nói sỏi
rồi kết luận: trông nó khôn quá anh
nhì? Còn cái chí ngày xưa, không
thấy anh nói đến.

Kịp đến khi khởi lên vấn đề lập hiến
cử: ông Quỳnh và thuyết trực trị của
ông Vĩnh, tôi nghĩ bạn là người hay dễ
tâm đến xã-hội, thử đến chơi xem có
ý kiến gì hay không?

Sau khi khen hai đứa trẻ độ này trông
khẩu khinh tẻ, tôi nhắc lại những cuộc
luận đàm xưa và nói đến cái chí khi
cao siêu của anh Tôi thấy anh hằng
hài lạ: bảo đến những vấn đề ấy một
cách thiết tha, như người từng xưa nay
đã nát óc vì thời thế. Giọng anh nói
luồng hân, lên cao xuống thấp. Tôi đã
mường rằng cái lòng nhiệt thành của
anh trước khi lấy vợ vẫn còn chưa mất.

Đương câu truyện mãnh liệt, hàng
hái thì bác Sơn gái ở ngoài đây của
bác vào, tay cắp cái giỏ; anh Sơn
thấy vợ ngừng lời nói bai đưa trẻ
đang chơi ở góc buồng, thẩy mịch về chạy
lại nín lấy áo bác Sơn gái vừa vuốt ve
hai con vừa kể truyện di cộ.

Bỗng nhiên tôi thấy bác quay nhìn
anh Sơn rồi hỏi:

— Cậu chưa gian thuốc cao cho em
Lan à?

Anh Sơn trả lời sẽ sẽ: — Chưa, vợ a.
Bác gái gắt: — Có mỗi cái thế mà
cũng quen; thế từ rày đến giờ cậu làm
những gì?

Anh Sơn quay lại nhìn tôi, rồi cái
đầu không nói gì

Tôi thấy vậy đâm lo; bèn đứng giậy
chào bác gái rồi cáo từ ra về.

Từ đây giờ đi, tôi không gièm đến
chơi anh Sơn nữa, sợ phiền bác gái và
sợ làm cho anh không có thì giờ dán
thuốc cao cho cháu.

Ng. Văn-Đào

Thuốc-lão Đông-A

Giỏi như thuốc lá
Hút ngon, lâu liệt.
Bổ tử rất liệt.
Ai muốn mua buôn
gửi thư hỏi Trần-Thiệt
Ninh-Tĩnh-Ninh-Giang.

Một việc cải cách lớn

phái nữ-lưu tại
kinh thành Huế

Khắp Ba-ky, lâu nay việc gì cũng
theo tàn thời ma cải cách, nhất là phái
nữ-lưu tại kinh thành Huế, độ này
lại càng trang điểm giết. nên ngày
nào nhà giấy thiệp Huế cũng nhận
được hàng mấy chục hộp nữ trang
hoa tai dìm và vòng hột kiêu mới
ở nhà Đồ-Chân-Tướng Hanoi gửi về
Có lẽ những bức nữ lưu khuê các cổ
trang điểm để ngáp nghề chẳng?... ..

HUẾ DÂN

TRÔNG RĂNG
HANG DA GIÁP HANG BÔNG

CHUYÊN MÔN
TRÔNG RĂNG, CHỮA RĂNG
ĐƯỜNG NG: VĂN QUYỀN
CƠ QUANG CHÚNG CHỈ 8 PHÁP
VỀ; LÀM CÔNG VIỆC KẾT CẬN

HUẾ DÂN



hôn bướm.. ..mơ tiên

của E. Khai Hưng

Tranh vẽ của Đông-Sơn



Trên con đường Bắc-ninh -- Đông-triều chiếc xe ô-tô hàng bon bon chạy. Bỗng một người hành khách bần ăn-phúc thò đầu ra ngoài ngó ngác nhìn, rồi kêu lên :

— Cho tôi xuống đây !

Sau một tiếng còi lanh lảnh, chiếc xe từ từ đỗ. Người hành-khách xuống xe, đi rẽ sang tay phải theo con đường đất gồ-gề, cong queo.

Tuy lúc đó đã vào quãng năm giờ chiều, mà lửa tháng năm hãy còn gay gắt. Mặt trời siết ánh sáng xuống cái lạch nước phía bên đường, rồi phản chiếu lên, khiến người đi đường phải đội nghiêng cái mũ ní về bên trái để che cho khỏi chói mắt.

Hai bên đường, lúa chiêm vàng ói. Từng bọn vừa đàn ông, đàn bà, con gái cúi khom lưng cầm liềm, nhổ cấy lúa trông ra đing vọi vàng chằm chằm, như sợ trời sắp tối không đủ thì giờ mà gặt xong thửa ruộng. Một bọn nữa phần nhiều người lực lưỡng kẻ thì lấy sức rít giầy tre thật chặt các lượm lúa lại thành bó, kẻ thì cầm đòn sóc xuống đất đứng bắt chéo chân nhìn vợ, nhìn vằn.

Trong một thửa ruộng ngay sát chân đồi, một đám hơn mười người con gái, công việc đã xong, ngồi nghỉ tay trên những bó lúa xếp thành từng đống ở bên vệ đường để chờ bọn đàn ông trở lại ginh nổi.

Một cô thấy người lữ hành thì tròn mắt bảo bạn :

— Chị em ơi! nhà tôi đã về kia kia!

Mọi người cười rộ. Một cô nữa hát ví :

Hỡi anh đi đường cái quan!

Đừng chân đứng lại em than vại nhời.

Đi đâu vọi mấy anh ơi!

Công việc đã có chị tôi ở nhà.

Các cô vỗ tay, cười rĩ cười rượi. Người lữ-khách như đã biết tiếng con gái vùng Bắc là điao đê, cứ rảo

được trên đường không quai cổ lại. Thì cô hát ví lại đứng dậy như muốn chạy đuổi theo mà gọi :

— Này anh! anh đưa va-li đây, em sách cho! khốn nạn! thương hại! nhà tôi đi đường mệt nhọc, mồ hôi mỗ kê thế kia kia.

Lữ-khách đi đã xa, còn nghe vắng vắng sau lưng câu hát ghẹo :

Anh về kẻ tối, anh ơi!

Kéo bíc mẹ mắng rằng tôi giở giành!

Qua cánh đồng lúa, lữ-khách đi vào một con đường tối, giữa hai trái đồi, hai bên cây cối um-tùm. Đường đã

thấy người "ăn vận tây" mấy khi nên chú sợ hãi chẳng?

Người kia thấy chú giật lùi lại một bước, thì mỉm cười ngả mũ chào rồi hỏi :

— Thưa chú chú làm ơn bảo dùm cho từ đây vào chùa Long-giáng đường còn xa hay gần?

— Thưa ông, ông có phải là ông Ngọc không?

— Vâng, chính phải tôi là Ngọc, nhưng sao chú biết?

Chú tiểu hai mí lại đỏ ửng cúi đầu xuống trả lời :

— Thưa ông, vì mấy hôm nay cu



gồ ghề lại phải lên giốc, nên lữ-khách mệt nhoài đặt cái va-li xuống ngồi thõ.

— Bông ở vườn sắn bên đồi một chú tiểu quần nâu, áo nâu, chân đi đôi giép quai ngang sơ sài, đầu đội cái thúng dây sắn, dơng lâu từng bước leo xuống con đường hẻm. . . Thốt gặp người lạ, thì bẽn lẽn hai mí đỏ bừng, như gù gập trai vảy. Các ví chú! tu hành ở vùng quê-khách không trông

thường nhắc đến ông và nói ông sắp lên chơi vãn cảnh chùa.

— Vậy ra chú cũng ở chùa Long-giáng?

— Vâng!

— Thế thì đi tu sướng lắm, chú à! . . . có cảnh đẹp . . . lại có sách kinh phật mà đọc để quên cuộc đời náo nhiệt phiền phức. . . Hay tôi xin phép cụ ở lại chùa tu với chú nhé? . . .

— Vâng!

— Gần đến nơi chưa?

— Đi hết con đường đồi này thì trông thấy chùa.

Ngọc đứng dậy sách va-li nói :

— Vậy ta cùng đi đi.

Ngọc đi bên cạnh chú tiểu, thỉnh thoảng lại liếc mắt nhìn trộm, nghĩ thầm :

— Quái lạ! Sao ở vùng nhà quê mà lại có người đẹp trai đến thế nước da trắng mát, tiếng nói dịu dàng, trong trẻo như tiếng con gái.

Rồi quay lại hỏi chú Tiểu :

— Chú tu ở chùa này từ bao lâu?

— Thưa ông mới hơn hai năm nay.

Chú tiểu như muốn đòi sang câu truyện khác, thốt nhiên hỏi Ngọc :

— Thưa ông, ông là cháu cụ Long-Gi ng tôi?

— Phải!

— Cháu gọi là bác?

— Phải!

— Ông học trường Canh-nông?

— Phải, chú biết trường tận làm nhĩ!

Chú Tiểu cười gượng :

— Ấy cụ tôi vẫn nói truyện đến ông luôn.

Lúc đó hai người ở con đường hẻm đi ra, thì mặt trời đã ẩn sau một trái đồi. Gió chiều hãy hãy đã mát, mùi lúa chín bốc lên thơm phức, khiến Ngọc ngắm phong cảnh nơi thôn dã êm đềm, trong lòng sinh biết bao tình cảm!

— Chú tu ở vùng này thú nhĩ?

— Thưa ông, đã xa nơi trần tục mà miễn cảnh trần-ám thì không còn lấy chi làm vui thú nữa.

Nghe câu nói có vẻ ra con nhà có học, Ngọc mỉm cười hỏi chú Tiểu :

— Chú biết chữ nhơ?

— Vâng, nhờ cụ cụ tôi giầy bảo, tôi cũng võ vẽ đọc được kinh kệ.

— Thế thì đi tu sướng lắm, chú à! . . . có cảnh đẹp . . . lại có sách kinh phật mà đọc để quên cuộc đời náo nhiệt phiền phức. . . Hay tôi xin phép cụ ở lại chùa tu với chú nhé? . . .

Chú tiểu quay mặt nhìn sang phía bên đường, rồi rờ tay trở lên một cái đồi, như muốn nói lảng sang truyện khác:

(Xem trang 13)

THƯỢNG KHÁNH Y-QUAN Grande pharmacie sino-Annamite

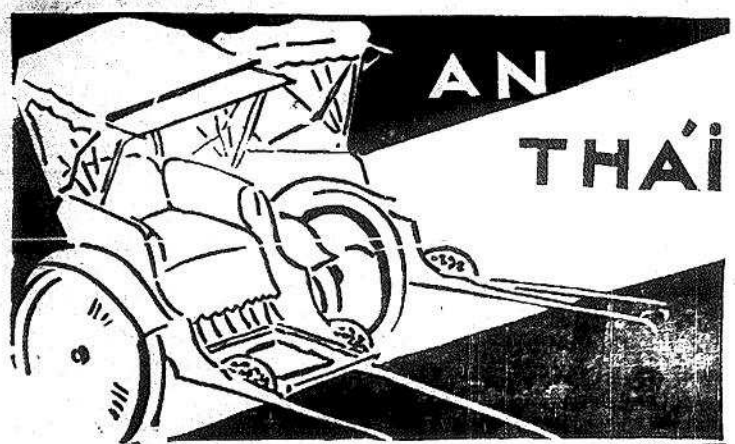
Những thuốc gia-truyền di nổi tiếng trong 70 năm nay

Thuốc tây. — Dùng thuốc này mà tây, không phải kiêng cữ n, uống vào không đau bụng, người không nhọc mệt, ai dùng qua rồi cũng chưang nhận như thế. Giá bán nhất định 5 xu một liều, mua buôn theo giá riêng.

Thuốc đau mắt. — Thuốc này là một phương thuốc gia-truyền có đã ba đời nay, dù đau nặng nhẹ, hoặc mòng mòng lâu năm, dùng thuốc này chỉ trong giây phút, tra vào mắt thấy quang ngay, người nhỏn trẻ con đều dùng được cả. Giá bán nhất định một hào một lọ, mua buôn theo giá riêng.

Nước hoa nguyên chất. — rất thơm, bán cực rẻ. Giá 2 hào một lọ.

Thuốc ho. — Dù ho lâu, mới ho, ho gió, ho đờm ra như rã gà, ho ra huyết, ngày ho-lêm ho, người hơi ngày ngày sốt nóng, người lớn hay trẻ con mắc phải xin đến ngay THƯỢNG-KHÁNH-Y-QUAN 172 phố Huế, Hanoi



— Thưa ông, chùa Long-giáng kia rồi!

Hai người dừng lại ngắm chùa. Lương chừng một cái đồi cao, mấy cây nhà rêu mọc chen lẫn trong đám cây rậm-rịt, bốn góc bốn gác chuông vượt lên trên từng lá xanh um.

— Chùa đẹp quá chú nhỉ?

— Vâng!... Long-giáng là một nơi danh lam thắng cảnh ở vùng Bắc-Cu tôi thường thuật cho tôi nghe rằng chùa này được lên mãi từ đời Lý-Nhân-tôn. Trước chỉ là một cái am nhỏ lợp gianh, sau vì có một bà Công-chúa đến xin nương nhờ cửa Phật, nên nhà vua mới cho sửa sang nguy nga như thế. Câu truyện thụ pháp của công-chúa thực tỏ ra rằng phép Phật huyền diệu biết bao!...

— Chú làm ơn kể lại cho tôi nghe có được không?

— Vâng tôi xin thuật lại những lời cụ tôi kể hầu ông nghe. Chắc ông cũng biết đức Thái-tổ nhà Lý khi còn hàn vi nhờ đạo Phật rất nhiều... nên lúc ngài lên ngôi rồi, ngài giốc lòng chăm chỉ sửa sang các chùa chiền. Đến đời đức Nhân-tôn thời vì bản việc chinh-phục Chiêm-thành và chống trợ với nước Trung-hoa nên trễ nải đạo Phật.

Ngọc-hoàng thượng đế như muốn giúp nhà vua tỉnh ngộ liền cho một nàng tiên nga giáng thế đầu thai, tức là Văn-khôi công chúa. Công chúa nhan sắc diễm lệ một thời, nhưng khi lớn lên chẳng tưởng gì tới việc trần duyên, chỉ ngày đêm học đạo tu hành. Sau vì nhà vua cố ý kén Phò mã, công chúa liền đương đêm lên bước trốn đi, nhờ có các thần tiên đưa đường đi tới nơi này xin thụ pháp đức Cao-huyền hòa thượng.

Về sau có thám tử báo tin, đức vua nấy phen cho đến chùa đón công chúa về triều, công chúa nhất định không nghe Nhà vua nổi giận, liền cho quan quân đến phóng hỏa chùa. Ngọn lửa vừa nhóm, bỗng một cơn rồng vàng hiện lên phun nước tắt ngay, vì thế nên chùa này mới lấy tên Long giáng từ thủa ấy. Nhà vua được tin cả sợ. Từ đó ngài giốc lòng tin theo phép màu-nhiệm của đức Thích già mâu ni và lập tức cho sửa-sang lại chùa để công chúa ở lại tu hành. Ấy chùa vì thế bắt đầu trùng tu từ thời

Hồn bướm ... mơ tiên ...

(Tiếp theo)

ấy, đã bao phen tu bổ lại, nhưng kiểu chùa thì vẫn y nguyên như cũ.

Ngọc mỉm cười:

— Chú biết rộng lắm nhỉ!

— Chú tiểu cúi đầu nhìn xuống đất se se đáp:

— Thưa ông, đây là cụ tôi kể cho nghe, tôi chỉ thuật lại mà thôi.

— Nhưng chú thuật lại khéo lắm.

Lại thêm chú có cái giọng dịu dàng êm-ái quá!

Lần này là lần thứ ba, chú tiểu nói lảng:

— Chết chửa! đi mãi! Nay đến phiên tôi thỉnh chuông. Ta đi thôi, không về trễ cụ quở...

— Ở chùa không còn ai à?

Trong làn không khí yên tĩnh êm đềm, tiếng chuông thông thả, ngân nga... như đem mai thuyên làm tăng vẻ đẹp của cảnh thiên nhiên. Lá cây rung động ngọn khói thoảng tha bông lúa sột soạt, như cảm tiếng gọi của mẫu-ni muốn theo về nơi hư không tịch mịch.

Ngọc liếc mắt nhìn chú tiểu, thì thấy chú vừa đi, miệng vừa làm đám cầu nguyện, nét mặt có vẻ mặc (ường trầm tư.

Cái buồn rất hay là y. Ngọc đi cùng đường với một người, hình dung cho chỉ tâm hồn nhuộm tuyết một vẻ ủ-ê chán ngán, thấy trong lòng bỗng nảy ra mối sầu vẩn vơ man mác, đôi

— Ông nên cầu thân, đây gần đến chùa rồi. Có cái giếng cạn ở bên đường kheo mà ngã xuống đấy thì khôn... Đẻ tôi đi trước đưa đường cho.

— Cảm ơn chú... À quên! tôi chưa hỏi tên chú là gì?

— Tôi là Lan Tam quan đây rồi.

Tam quan chùa Long-giáng cũng như nhiều Tam-quan các chùa vùng Bắc, cách kiến-trúc rất sơ sài. Trông giống như cái quán, có ba gian hẹp. Trên mái làm đó lên một cái mái nhỏ giống hệt cái miếu con. Và Tam-quan không có cánh cửa mà hình như chỉ là một cái cảnh để bài chỉ cho đẹp mắt chứ không dùng để ra vào. Vì thế Tam-quan xây ngay trên sườn rồi dựng thẳng như bức tường không ai leo lên được. Còn ra vào thì có cái cổng con.

Chú tiểu Lan đưa Ngọc đi qua một cái vườn sắn, rồi vòng quanh một bức tường hoa. Một người điền tốt, cỡi trâu, ống quần nâu sẫm tận qui đầu gối ở trong bếp chạy ra. Anh tá chura kịp trông thấy Ngọc, vội vã gắt với chú Tiểu:

— Kia chú Lan! cụ vừa quở chú đấy!

— Cụ đâu?

— Cụ dương làm lễ ở trên chùa. Sao nay chú về muộn thế?

Chú Tiểu vừa nói vừa trở Ngọc đứng cách đây mấy bước:

— Tôi gặp ông Ngọc là cháu cụ đến văn cảnh chùa nên đi hơi chậm, chú bảo chú Mộc lấy gạo tám thối com nhè, để ông Ngọc soi com.

Ngọc vội đỡ lời:

— Thôi được, chú cho tự nhiên, tôi ăn cùng một thứ com với các chú cũng được mà!

Anh điền-tốt cười:

— Thưa ông, chúng tôi ăn com hầm với dưa, ông soi sao được.

Chú tiểu Lan mỉm cười:

— Vâng, ông nói rất phải. Đã đến ở cảnh chùa thì cũng phải ăn kham khổ. Trước kia cụ tôi cũng chỉ soi com hầm, song mấy năm nay, vì cụ tuổi tác, yếu đuối mà soi mỗi bữa có một chén nên nhà chùa cấy riêng một mẫu tám để cụ soi. Nhưng mời ông hãy vào nghỉ trong nhà Tở để đợi cụ xuống.

(Còn nữa)



— Có chú Mộc nhưng nay đến phiên tôi.

— Chắc cụ chưa thấy chú về, cũng bảo chú ấy thay chữ gì?

Nói dứt lời thì ngẫu nhiên chuông đầu như trả lời lại, khoan thai đồng dục buông tiếng. Ngọc mỉm cười:

— Đây! chú coi, tôi nói có sai đâu.

Góc trời, sau rây đôi màu biếc, sắc trời đỏ ửng, trông qua các khe trám lá xanh đen. Mái chùa rêu phong đã lún mầu cùng đất, cụng cây, cung cỏ.

Chỉ mấy bức tường và mấy cái cột gạch quét vôi là còn thấp thoáng in hình trong cái cảnh nhuộm màu tím thẫm.

nghĩ lại nhưng cảnh nào nhiệt phiên phúc ở Hà-thành.

Những cái tuổi thiếu niên tuy dễ buồn mà cũng dễ vui: lúc ấy lên đời đường đã khắp, khèn đá sỏi lại trơn, lại thêm trời nhá nhem sắp tối nên Ngọc trượt chân suýt ngã, văng cái va-li xuống sườn đồi. Chú tiểu giật mình, vội kêu:

— Chết chửa, ông có ean gì không?

— Không.

Ngọc toan trèo xuống giốc nhặt va-li thì chú tiểu đã vội đặt thùng sắn rồi thoăn thoắt chạy sách lên.

— Cảm ơn chú.

Rồi hai người cười ò. Chú tiểu nói:

QUẢNG-MỸ
13, Rue de la Soie, Hanoi.
Téléphone. 702
Boutiques de luxe et tous tissus

Pân-hiệu mới về rất nhiều hàng mùa rét:
Hàng Tàu; cầm nhung Thượng-hải, gấm, vóc, nhiều đủ các mầu.
Hàng Tây; nhung, satin lam hoa gấm, satin đen nhiều lấy chon và thêu, và đủ các mặt hàng khác nữa.
Bán hàng lại có nhiều các kiểu ô ean (parapluies cannes) để các ngài dùng

KÝ MỘT CHỮ
LÀ CÓ BẢO XEM
Người ở Thành-phố Hanoi muốn mua báo giải hạn xin đến các hiệu sách lớn: Nam-ký, Thụy-ký, Quốc-hoa, Đông-tây, Nhật-Nam, Tân-dân, Thu-lâm, Nam-long
Ký một chữ, trả tiền, lấy liền-lai
LÀ CÓ BẢO ĐƯA ĐẾN TẬN NHÀ
Nên mua năm; Vì có nhiều số « Đặc biệt » 12 trang bán giá cao, mà đối với người mua năm không tính thêm.
Ai không muốn mua năm mà muốn có báo đưa tận nhà cũng xin lại mấy hiệu sách kể trên, ký một chữ, sẽ có báo đưa lại nhà.
Lấy số nào trả tiền số ấy.
Ngân phiếu, bài vở, thơ văn, xin gửi;
M. NGUYỄN TƯỜNG-TAM

HỢP THÀNH

96 Rue des Tasses Hanoi

là nhà in thạch-bản có đủ các khi cụ, máy móc, chuyên môn in các bứ giữu hiệu ngũ sắc :

• Hiệu pháo - hiệu cờ - hiệu - rượu - hiệu hương - lịch v. v. v.

Các nhà cần các kiểu đẹp, trong nhà có người vẽ chuyên môn, rút sớ thương lượng, sẽ được giá rất hạ

Ở xa viết thư hỏi giá, xin giá ngay.

Hợp thành

60 Rue des Tasses Hanoi

AI muốn biết được nhiều nghề

Như nghề làm đường, nghề ép dầu (dầu dừa, dầu thầu dầu), nghề làm sa-phông (sa-phông trắng, sa-phông rửa mặt), nghề làm nến, nghề nhuộm (nhuộm vải tây đỏ, nhuộm vải bông, vải tơ len) v. v. v.

THÌ NÊN MUA QUYỀN

Nông lâm hóa-học

kỹ-nghệ

Mỗi xuất bản

Sách dày gần 100 trang. Giá bán 0p20. Cước thường 0p06. Cước recommandé 0p16 Ở xa gửi bằng timbres postes cũng được cho: ĐÔNG-TÂY ÁN - QUẢN, 193 HANG BÔNG HANOI

Sách bán giúp

Hội Dục Anh 40th

- sách có nhiều bài hay.
- Xin giới thiệu cùng độc-giả
Phổ-thông Văn-xã mới xuất bản cuốn N-cao tinh thể-thái sách dày 52 trang có in bằng nửa cuốn Phụ-nữ, bài vẽ lựa chọn của ba người viết, cách sắp đặt theo lối mỹ-thuật. có nhiều tranh vẽ điểm trang. Giá định 0p25.
Tiền bán sách này có trích 40 giúp hội Dục-Anh.

AI muốn biết nội-dung và giá trị của sách hãy biên thư đính có 0,28 gửi mua. Thư gửi cho Phổ-thông Văn-xã đường Hàm-sơn ở Gia-Định. (Có mục lục các sách gửi kèm theo sách mua)

NGUYEN-THI-BOAN

53, Phố Hàng Trống Hanoi

Mờ đã lâu năm

BÀ ĐỜ :

Có bằng lối-nghiệp-trường thuốc Đông-dương.

Đã làm việc hơn mười năm ở các nhà thuốc, nhón bác-ký

Công việc cần-thần và có quan Đốc-tơ trông nom

THUỐC LẬU THANH-HÀ

Thuốc Lậu là một thứ có một vi trùng (gonorocques de Nessel). Khi mới mắc quy đầu sưng, ra nhiều mủ dai thấy buốt tức. Từ ba tháng trở đi, nếu chữa không hết nọc bệnh thành kinh niên (état chronique). Tuy thấy dễ chịu hơn lúc mới bị, mủ ra ít hoặc có khi không có, song những khi mệt nhọc, thức khuya rượu say, bệnh lại phục phát, trong nước tiểu thường có vẩn như sợi chỉ (filament), nhưng rất khó chữa. có người đặng dai đến mấy năm không khỏi. Ngai nào muốn k'ỏi một cách chắc chắn xin mời lai, hoặc viết thư về hiệu THANH-HÀ mới mắc dùng số 7, kinh niên dùng số 7. chỉ trong vài tiếng đồng-hồ là bệnh đỡ ngay. Và lại chất thuốc hòa bình không bắt đi đại rất, không mệt nhọc như những thuốc có ban miễn. Dùng thuốc đi làm như thường.

giá 0p80 1 ống

Sau khi bệnh tình đã khỏi dần ông muốn được hồi bở cho chân thận lại như xưa (khởi vãng đầu đau lưng đi-tĩnh mộng-tĩnh v. v.) thì nên dùng KIÊN-TINH-TỬ-THẬN-HOÀN. Đơn bà muốn được kinh-nguyệt đều hòa lợi đường sinh-dục, khởi khí hư, đau dạ con v. v. thì nên dùng ĐIỀU-KINH-CHỮNG-TỬ-HOÀN. Hai môn thuốc này ai dùng qua cũng đều được kết quả rất mi-mãn. Giá một hộp 1p50. Ở xa viết thư về kê bệnh sẽ có thuốc gửi cách lịnh hóa giao-ngân

Có phòng riêng để thụ rửa rất vệ-sinh
Có nhận chữa khoán không khởi không lấy tiền
Có miy riêng để thụ vi-trùng và nước tiểu.

Thanh-Hà được phòng

55, Route de Huế. HANOI

TÊ-MY

Cho thuê { XE, ĐÀM-MA ĐỒN RỒNG Ô-TÔ

30, Ngõ trạm mới

Rue Bourret, HANOI

Các ngài nên cho các em học :

TRƯỜNG

SONG THANH

Rue jacquin

ở nhà trường có thầy giáo đứng đầu, sẵn s'c kỹ lưỡng đến sự học của các em.

« Phòng tịch »

Bệnh phòng tịch dân ông dân bà sức lực còn thường hay bị, từ 25 đến 50 mới tuổi nay bị lắm. 1- Vì cơm rượu say với ham tinh dục; 2- Ăn xong đi ngủ hay đi tắm ngay sau bữa tiệc, gọi là phòng tịch. Khi bị bệnh thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm, sắc mặt vàng, da bụng già. Mới uống 1, 2 Hũu Hoà, 5 Hũu Phòng-Tịch thân được Gou Chim không công phạt, đặng bệnh hết thấy đỡ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi Hũu chia hai bữa uống giá 0p40.

VU-ĐÌNH-TÂN

178 bis. Route Lash-Tray, Hai-phong.

Ấn-từ năm-41 đến năm 1928

Các nơi Đại-ly

HANOI: M. H. Ho, 22 bis phố Huế; T-2n. vào-Huân 99 phố mới; Quảng-tiến-kỹ, 44 phố hàng Lọng; Nguyễn-ngọc-Linh, 23 phố Hàng Bông - HÀ ĐÔNG; Hiệu Nam-Thơ, (chợ buổi); Báo-Châu Photo phố Bruxelles; Hàng-Phong ở Chợ Tia - NAM-ĐÌNH; Hiệu Ích-sinh-Dương 19 phố khách; Hưng-Long 9 Hàng-Tiền - HẢI-DƯƠNG; Hiệu Chí-Lan 11 Đông-Thị - BẮC-NINH; Vinh-sinh 162 Tiền-An - SONTAY; Vạn-Thành 47 Hàng-Tiền - HAIPHONG; Hiệu Nam-Tân bán sách vở 48 phố Bonnal - VINH; Sinh Huy phố gare - HUẾ; Vinh-Tường 49 Gia Long - SAIGON; Hưng-Vượng 19 d Espagne.

Các tịch trong ba kỳ có đại-ly bán,

BA CON TA NEN

Chú ý

Ông Bang-hữu-Đạo mới ở Singapore ra Bắc-Hà ta lần thứ nhất, có tài xem được những việc quá-khứ vị-lai 10 điều đúng cả 1, tướng pháp như thần. Bà con ta ai có sự gì nghi ngại đến bản mệnh, hoặc vì quyền lợi, v. v. xin mời lại xem ngay, không đăm khoe hay, nói lảm. Mong lắm thay!

M. Bang hữu-Đạo

Hiệu Hồng-Xương

53 nhà 63 phố hàng Buồm (ở trên gác)

Xin mách giúp

Nếu các ngài muốn được một cái xe nhà đẹp để, sơn tốt chắc chắn, thì nên, lại hiệu:

AN-THÁI

Ngài sẽ được vừa lòng; và hiệu đó sẽ trông nom sửa chữa hộ ngài luôn không tính tiền.

Một cuốn sách « thiết-thực » có ích-lợi vừa xuất-bản do Nhà-Nước thông dụng:

LUẬT TRƯỚC - BẠ MƠI

Thẻ-lệ đương thi-hành thế trước-bạ, tem, ộp bọ và Địa-bọ, có thi dựán giải rõ ràng

Ông Mai NGUYEN-QUANG-THÁI soạn

Sách này sau khi quan Chánh Trước-bạ Đông-Pháp và quan Chánh Địa-bộ Đông-Pháp xem qua rồi. Tòa Trước-bạ Trung-ương lại kiểm-đuyệt cẩn thận

Công-văn số 4.117 - E, gửi ngày 27 Décembre 1930. Quan Giám-Đốc Tài-Chính Đông-Pháp có giới thiệu với :

Quan Thông Đốc Nam kỳ - Quan Khám Sứ Trung kỳ - Quan Thông Sứ Bắc kỳ

Nên mua quyền này cho các chức-dịch chốn hương thôn thông dụng, vì là quyền sách thiết thực rất có ích lợi cho nhân-dân

sách giấy 90 trang. Giá 0p.60

Có gửi bán ở các hiệu sách lớn các nơi. Ở xa nếu muốn viết thư thẳng về bản-quản mua, mỗi cuốn xin gửi thêm 0p.20 tiền cước.



MÙA RẾT BẮT TÔI

Phò yêu sinh họ, sớm không điều trị, lâu thành lao xuyễn,
có một không hai

BỒ-PHỄ THANH DƯỢC

Trừ đờm, trị ho, mất lao, hết xuyễn, giúp ích cho người, công thật chẳng nhỏ, có dùng mới biết

Lọ con Op.40
Lọ lớn Op.80

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHONG

47 phò Hàng Đười g Hanoi — Giày nói số 805

QUỐC-HỌC TÙNG-SAN

SỞ CUỒNG HIỂN TẬP

PHỎ-CHIÊU THIÊN-SU

Thi văn tập

Dật-sử thi-văn và nguyên bản

Sơ Kinh Tân Trang

của ông Phạm-Thái tức Phụng tức Chiêu-Lý

Sách giấy 110 trang. Giá bán Op.30

NAM KÝ THU QUÁN

xuất bản

17, Boulevard Francis Garnier — HANOI
Tél. 882

QUANG-HUNG-LONG

79 Hàng Bô Hanoi - Tél. 181

Có bán đủ các thứ sắt, cùng các thứ
hàng khác, dùng về việc làm nhà cửa
khi ai mở, làm ruộng, và các công nghệ.

MỘT CỜ QUAN

Chuyên khảo cứu về những cách phòng nạn cháy.

Thực hành cách phòng nạn ấy theo phương pháp riêng.

RẤT HIỆU NGHIỆM

Chủ nhật nào cũng có thử máy ở nhà
hiệu để tỏ rõ sự hiệu nghiệm của máy

KNOCK-OUT

PIERRE JACOMET

Hạt lý độc quyền máy cứu hỏa «Knock-Out»
chuyên môn về các ngăn phòng nạn cháy
9, Phố Đông-Khánh điện tín: jacomet Hanoi
Giày nói 617 HC, Hanoi. 391

Ai muốn hỏi han điều gì về
cách ngăn phòng nạn cháy, bản
hiệu rất hoan nghênh chỉ dẫn

CÙNG CÁC NGÀI

có bệnh nên biết

Ông Hứa-gia-Ngư là một danh y có tiếng khắp trong Nam ngoài
Bắc ai cũng điều biết, ông dùng chủ hiệu bảo-chế Thiên-hòa-
Đường ở số nhà 25 phố Hàng Gạo (gần chợ Đông-xuân) ông làm
thuốc bảy tám năm nay, ông có tài xem mạch bốc thuốc, chắc
bà con đã tưởng biết ông, bất luận lúc nào ai muốn bắt mạch
xin đơn, ông vui lòng không quản tiền nong, nhiều ít, hoặc
không cũng được, không quản khó nhọc, còn các thứ bảo chế
đáng phép không hề giả dối, các thứ kinh nghiệm về khoa phụ
nữ, và các thứ cao đơn hoàn tán thì rất hiệu nghiệm. Nói tóm
lại là trong bảo chế của ông chữa đủ các chứng bệnh, vậy bà
con nên biết, mà dùng trong khi có bệnh.

Người biết ơn ông giới thiệu

NÊN ĐỌC

BÁO ĐÔNG-PHƯƠNG

Tam ra mỗi tuần 2 kỳ -- Thứ ba và thứ sáu
Nghị luận sắc đáng -- Tin tức thành thực

Directeur: **TRẦN-VỸ**

Tòa báo: 86, 88 Rue du Pont en Bois -- Hanoi

HAI GIẢI THƯỞNG

300^P và 150^P

Xem thể lệ trong Văn-Học Tạp-Chí

ĐẾN CUỐI SEPTEMBRE

VAN-HOC TAP-CHI

Số bốn sẽ xuất-bản -- Giấy 112 trang -- Giá Op.35

TỪ OCTOBRE TRỞ ĐI VĂN-HOC SẼ RA

Một tháng hai kỳ

DỪNG NGÀY 1 VÀ 15, -- Mỗi số Op.18

Số 5 sẽ ra ngày 15 Octobre

PHÒNG THĂM BỆNH

của Bác sĩ Nguyễn-văn-Luyện

8, Rue de la Citadelle

Khám bệnh ở nhà và đi thăm bệnh mọi nơi,
Chữa bệnh bằng điện, khỏi được các bệnh kinh-nhiễm.

Ở số 8 Phố Đường Thành

(hay là Cửa - Đông hàng Đa, sau phố Xe Đều)